

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

CHUYÊN NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Cù Thị Lan

HẢI PHÒNG - 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG
TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH
CHUYÊN NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Cù Thị Lan

Giảng viên hướng dẫn: Ths. Nguyễn Thị Mai Linh

HẢI PHÒNG - 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Cù Thị Lan

Mã SV: 2313401004

Lớp : QTL2701K

Ngành : Kiểm toán - Kế toán

Tên đề tài: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần
đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

+ Khái quát hóa lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Mô tả và phân tích thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.

+ Đánh giá ưu nhược điểm trong công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp hoàn thiện.

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết

Sử dụng số liệu năm 2024

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp

Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Địa chỉ:

Công ty: Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông Hải, TP.
Hải Phòng

Văn phòng: TDP số 10, Phường Thủy Nguyên, TP Hải Phòng.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Họ và tên : Nguyễn Thị Mai Linh

Học hàm, học vị : Thạc sỹ

Cơ quan công tác : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày tháng năm 2025

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày tháng năm 2025

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Giảng viên hướng dẫn

Cù Thị Lan

Ths. Nguyễn Thị Mai Linh

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA KHOA

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	1
CHƯƠNG 1 LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA.....	3
1.1. Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	3
1.1.1 Sự cần thiết phải tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền	3
1.1.2. Yêu cầu quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	4
1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	4
1.2. Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	5
1.2.1. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	5
1.2.1.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp.....	5
1.2.1.2.Chứng từ hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp.....	6
1.2.1.3.Tài khoản sử dụng.....	6
1.2.1.4. Phương pháp hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp	7
1.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	9
1.2.2.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng	9
1.2.2.2.Chứng từ hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp.....	9
1.2.2.3. Tài khoản sử dụng.....	10
1.2.2.4. Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp	10
1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	13
1.3.1. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung.....	13
1.3.2. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký - Sổ cái	15
1.3.3. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo theo hình thức Chứng từ ghi sổ	16
1.3.4. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán trên máy vi tính.....	18
CHƯƠNG 2 THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU	19
2.1. Khái quát chung về Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.....	19
2.1.1. Quá trình hình thành phát triển của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	19
2.1.1.1. Thông tin chung về Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	19
2.1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty.....	19

2.1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	20
2.1.2.1. Chức năng, nhiệm vụ của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	20
2.1.2.2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	21
2.1.2.3. Đặc điểm qui trình sản xuất của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.....	21
2.1.3. Cơ cấu tổ chức của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.....	22
2.1.4. Đặc điểm về tổ chức công tác kế toán tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	24
2.1.4.1. Tổ chức bộ máy kế toán của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	24
2.1.4.2. Các chính sách và phương pháp kế toán áp dụng tại Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	28
2.1.4.3. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản và sổ sách kế toán tại Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	32
2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.....	32
2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.....	32
2.2.1.1. Chứng từ sử dụng.....	33
2.2.1.2. Tài khoản sử dụng.....	33
2.2.1.3. Trình tự hạch toán tiền mặt tại công ty	33
2.2.1.4: Ví dụ minh họa tăng giảm tiền mặt tại công ty	34
2.2.2. Kế toán tiền gửi tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.....	57
2.2.2.1. Chứng từ sử dụng.....	57
2.2.2.2. Tài khoản sử dụng.....	57
2.2.2.3. Trình tự hạch toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty Á Châu.....	57
2.2.2.4. Ví dụ minh họa tăng giảm tiền gửi tại công ty	58
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU	83
3.1. Đánh giá chung về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.....	83
3.1.1. Ưu điểm.....	83

3.1.2. Nhược điểm.....	86
3.2. Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu	87
KẾT LUẬN	93
TÀI LIỆU THAM KHẢO	95

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1. 1. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam.....	7
Sơ đồ 1. 2. Kế toán tổng hợp thu chi tiền mặt bằng ngoại tệ.....	8
Sơ đồ 1. 3. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền gửi ngân hàng (tiền Việt Nam).....	11
Sơ đồ 1. 4. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền gửi ngân hàng (Ngoại tệ).....	12
Sơ đồ 1. 5. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung...	14
Sơ đồ 1. 6. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký - Sổ cái	15
Sơ đồ 1. 7. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ	17
Sơ đồ 1. 8. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy ..	18
Sơ đồ 2. 1. Quy trình sản xuất của Công ty	22
Sơ đồ 2. 2. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty Á Châu	23
Sơ đồ 2. 3. Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán.....	25
Sơ đồ 2. 4. Quy trình ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán nhật ký chung	29
Sơ đồ 2. 5. Sơ đồ các phân hệ chức năng của Amis kế toán.....	30
Sơ đồ 2. 6. Quy trình ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công Á Châu	34
Sơ đồ 2. 7. Quy trình ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty.....	58

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Biểu 2. 1. Giao diện tổng quan về phân hệ Misa Amis tại Công ty Á Châu	31
Biểu 2. 2. Giấy báo nợ của Ngân hàng SHB ngày 04/10/2024.....	35
Biểu 2. 3. Bước 1 của quy trình rút tiền gửi về nhập quỹ trên phần mềm amis ...	35
Biểu 2. 4. Bước 2 của quy trình rút tiền gửi về nhập quỹ trên phần mềm amis ...	36
Biểu 2. 5. Bước 2 của quy trình rút tiền gửi về nhập quỹ trên phần mềm amis ...	36
Biểu 2. 6. Phiếu thu tiền ngày 04/10/2024.....	37
Biểu 2. 7. Hóa đơn GTGT số 306 ngày 10/12/2024	39
Biểu 2. 8. Bước 1 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis.....	40
Biểu 2. 9. Bước 2 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis.....	40
Biểu 2. 10. Bước 3 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis.....	41
Biểu 2. 11. Bước 4 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis.....	41
Biểu 2. 12. Bước 5 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis.....	42
Biểu 2. 13. Phiếu chi tiền trả cho Công ty CP Thương mại, dịch vụ và xây dựng Thành Tô	43
Biểu 2. 14. Hóa đơn GTGT số 25 ngày 19/12/2024	45
Biểu 2. 15. Phiếu chi tiền trả cho Công ty TNHH Hoàng Anh D.C.T	46
Biểu 2. 16. Hóa đơn GTGT số 1991 ngày 24/12/2024	48
Biểu 2. 17. Phiếu chi tiền trả cho Công ty TNHH Tuấn Châu	49
Biểu 2. 18. Trích sổ Nhật ký chung năm 2024 của Công ty Á Châu.....	51
Biểu 2. 19. Trích sổ Cái TK 111 năm 2024 của Công ty Á Châu	53
Biểu 2. 20. Trích sổ quỹ Tiền mặt năm 2024 của Công ty Á Châu.....	55
Biểu 2. 21. Hóa đơn bán hàng số 0000003 ngày 30/09/2024	59
Biểu 2. 22. Giấy báo nợ của ngân hàng SHB ngày 01/10/2024	60
Biểu 2. 23. Bước 1 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis.....	61
Biểu 2. 24. Bước 2 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis	62
Biểu 2. 25. Bước 3 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis	63

Biểu 2. 26. Bước 3 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis	63
Biểu 2. 27. Hóa đơn bán hàng số 0000004 ngày 31/10/2024	65
Biểu 2. 28. Giấy báo có của ngân hàng SHB ngày 01/11/2024.....	66
Biểu 2. 29. Hóa đơn GTGT số 00273248 ngày 11/12/2024.....	68
Biểu 2. 30. Giấy báo nợ của ngân hàng SHB ngày 11/12/2024	69
Biểu 2. 31. Bước 1 của quy trình trả tiền nhà cung cấp bằng chuyển khoản trên phần mềm amis.....	69
Biểu 2. 32. Bước 2 của quy trình trả tiền nhà cung cấp bằng chuyển khoản trên phần mềm amis.....	70
Biểu 2. 33. Bước 2 của quy trình trả tiền nhà cung cấp bằng chuyển khoản trên phần mềm amis.....	71
Biểu 2. 34. Hóa đơn GTGT số 46 ngày 16/12/2024	73
Biểu 2. 35. Giấy báo nợ của ngân hàng SHB ngày 19/12/2024	74
Biểu 2. 36. Trích sổ Nhật ký chung năm 2024 của Công ty Á Châu.....	75
Biểu 2. 37. Trích Sổ tiền gửi ngân hàng năm 2024 của Công ty Á Châu.....	77
Biểu 2. 38. Trích Sổ cái tài khoản 112 của Công ty Á Châu.....	80
Biểu 2. 39. Bảng kê số dư ngân hàng năm 2024 của Công ty Á Châu.....	82
Biểu số 3. 1. Kết quả kiểm kê quỹ	89

LỜI NÓI ĐẦU

Vốn bằng tiền là cơ sở, là tiền đề đầu tiên cho một doanh nghiệp hình thành và tồn tại, là điều kiện cơ bản để doanh nghiệp hoàn thành cũng như thực hiện quá trình sản xuất kinh doanh của mình. Trong điều kiện hiện nay phạm vi hoạt động của doanh nghiệp không còn giới hạn trong nước mà mở rộng, tăng cường hợp tác với nhiều nước trên thế giới. Do đó, quy mô và kết cấu của vốn bằng tiền rất lớn và phức tạp, việc sử dụng và quản lý chúng có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Do đó, việc tổ chức hạch toán vốn bằng tiền là nhằm đưa ra những thông tin đầy đủ nhất, chính xác về thực trạng và cơ cấu của vốn bằng tiền, về các nguồn thu và sự chi tiêu của chúng trong quá trình kinh doanh để nhà quản lý có thể nắm bắt được những thông tin kinh tế cần thiết, đưa ra những quyết định tối ưu nhất về đầu tư, chi tiêu trong tương lai như thế nào.

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu là một doanh nghiệp trong ngành xây dựng nói riêng, của nền kinh tế quốc dân nói chung. Làm tốt công tác hạch toán kế toán nói chung và kế toán vốn bằng tiền sẽ giúp Công ty vươn lên hơn nữa trên thương trường và ngày càng khẳng định mình không chỉ trong nước mà cả trên thế giới.

Xuất phát từ những vấn đề trên và thông qua thời gian thực tập tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu em xin chọn đề tài sau để đi sâu vào nghiên cứu và viết khoá luận: **“Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu”**.

Ngoài lời mở đầu và kết luận, khoá luận bao gồm ba chương:

Chương 1: Lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chương 2: Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.

Chương 3: Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu.

Trong thời gian thực hiện khóa luận em đã được sự giúp đỡ tận tình của cô giáo **Th.s Nguyễn Thị Mai Linh** và các anh, chị trong Phòng Tài chính - Kế toán của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu. Mặc dù đã cố gắng rất nhiều nhưng do trình độ còn hạn chế và thời gian có hạn nên khóa luận không tránh khỏi những thiếu sót. Do đó em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo để bài khóa luận của em được hoàn thiện hơn.

CHƯƠNG 1

LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

1.1. Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

1.1.1 Sự cần thiết phải tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền

Đối với mỗi doanh nghiệp, dù lớn hay nhỏ khi bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh vấn đề cần thiết là phải có một lượng vốn nhất định, trên cơ sở tạo lập vốn kinh doanh của Doanh nghiệp. Qua mỗi giai đoạn vận động, vốn không ngừng biến đổi cả về hình thái biểu hiện lẫn quy mô.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh vốn bằng tiền vừa được sử dụng để đáp ứng nhu cầu về thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp hoặc mua sắm vật tư, hàng hóa sản xuất kinh doanh. Thiếu vốn là một trong những trở ngại và là một trong những nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của doanh nghiệp. Do đó vốn bằng tiền đóng một vai trò rất quan trọng, đảm bảo cho công tác sản xuất kinh doanh được liên tục đem lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

Trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc quản lý và sử dụng vốn là một khâu quan trọng có tính quyết định tới mức độ tăng trưởng hay suy thoái của doanh nghiệp. Vốn bằng tiền là đối tượng có khả năng phát sinh rủi ro cao hơn các loại tài sản khác vì vậy nó cần được quản lý chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra kiểm soát các khoản thu chi bằng tiền là rất cần thiết. Trong quản lý người ta sử dụng nhiều công cụ quản lý khác nhau như thống kê, phân tích các hoạt động kinh tế nhưng kế toán luôn được coi là công cụ quản lý kinh tế quan trọng nhất. Với chức năng ghi chép phản ánh, tính toán giám sát thường xuyên liên tục sự biến động của vật tư, tiền vốn bằng các thước đo giá trị và hiện vật, kế toán cung cấp các tài liệu cần thiết về thu chi vốn bằng tiền đáp ứng yêu cầu quản lý trong sản xuất kinh doanh. Các thông tin kinh tế tài chính do kế toán cung cấp cho chủ doanh nghiệp và những người quản lý doanh nghiệp nắm vững tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như việc sử dụng vốn để từ đó thấy được mặt mạnh, mặt yếu để từ đó có những quyết định chỉ đạo sao cho quá trình sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

1.1.2. Yêu cầu quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

Vốn bằng tiền là đối tượng có nhiều khả năng phát sinh rủi ro hơn các loại tài sản khác, do vậy cần quản lý vốn bằng tiền mặt một cách chặt chẽ, thường xuyên kiểm soát các khoản thu chi tiền.

Để quản lý chặt chẽ vốn bằng tiền cần đảm bảo tốt các yêu cầu sau:

- Để quản lý tốt vốn bằng tiền trong doanh nghiệp thì trước hết cần tách biệt việc bảo quản vốn bằng tiền khỏi việc ghi chép các nghiệp vụ này. Ngoài ra doanh nghiệp còn phải phân công một số nhân viên làm nhiệm vụ ghi sổ để kiểm tra công việc của người này thông qua việc của người kia. Việc phân chia trách nhiệm như trên nhằm hạn chế bớt tình trạng gian lận cũng như sự móc ngoặc giữa các nhân viên trong việc tham ô tiền mặt.

- Mọi biến động của vốn bằng tiền phải làm đầy đủ thủ tục và có chứng từ gốc hợp lệ.

1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Phản ánh chính xác, kịp thời những khoản thu, chi và tình hình tăng giảm thừa thiếu của từng loại vốn bằng tiền.

- Kiểm tra thường xuyên tình hình thực hiện chế độ sử dụng và quản lý vốn bằng tiền, kỉ luật thanh toán, kỉ luật tín dụng. Phát hiện và ngăn ngừa các hiện tượng tham ô và lợi dụng tiền mặt trong kinh doanh.

- Hướng dẫn và kiểm tra việc ghi chép của thủ quỹ, kiểm tra thường xuyên đối chiếu số liệu của thủ quỹ với kế toán tiền mặt để đảm bảo tính cân đối thống nhất.

- Tham gia vào công tác kiểm kê quỹ tiền mặt, phản ánh kết quả kiểm kê kịp thời. Phản ánh các khoản tiền đang chuyển, kịp thời phát hiện nguyên nhân làm cho tiền đang chuyển bị ách tắc để doanh nghiệp có biện pháp thích hợp, giải phóng tiền đang chuyển kịp thời.

- Phản ánh tình hình tăng giảm và số dư tiền gửi ngân hàng hàng ngày, giám đốc việc chấp hành chế độ thanh toán không dùng tiền mặt.

1.2. Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

1.2.1. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

Mỗi doanh nghiệp đều có một lượng tiền mặt tại quỹ để phục vụ cho nhu cầu chi tiêu trực tiếp hàng ngày trong sản xuất kinh doanh. Thông thường tiền giữ tại doanh nghiệp bao gồm: giấy bạc Ngân hàng Việt Nam, các loại ngoại tệ, ngân phiếu, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý...

Để hạch toán chính xác tiền mặt thì tiền mặt của doanh nghiệp phải được tập trung tại quỹ, mọi nghiệp vụ có liên quan đến thu, chi tiền mặt, quản lý và bảo quản tiền mặt đều do thủ quỹ chịu trách nhiệm thực hiện. Thủ quỹ không được nhờ người khác làm thay. Trong trường hợp cần thiết thì phải làm thủ tục ủy quyền cho người làm thay và phải được sự đồng ý của Giám đốc.

Thủ quỹ phải thường xuyên kiểm tra quỹ đảm bảo tiền mặt tồn quỹ phải phù hợp với số dư trên sổ quỹ. Hàng ngày sau khi thu, chi tiền thủ quỹ phải ghi vào sổ quỹ cuối ngày, phải lập báo cáo quỹ, nộp cho kế toán.

Hàng ngày, sau khi nhận được báo cáo quỹ kèm theo các chứng từ gốc do thủ quỹ gửi đến, kế toán quỹ phải đối chiếu, kiểm tra số liệu đã ghi trên sổ quỹ. Sau khi kiểm tra xong sổ quỹ, kế toán định khoản và ghi vào sổ tổng hợp tài khoản quỹ tiền mặt.

1.2.1.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp

- Khi tiến hành nhập, xuất quỹ tiền mặt phải có phiếu thu, phiếu chi và có đủ chữ ký của người nhận, người giao, người có thẩm quyền cho phép nhập, xuất quỹ theo quy định của chế độ chứng từ kế toán. Một số trường hợp đặc biệt phải có lệnh nhập quỹ, xuất quỹ đính kèm. Kế toán quỹ tiền mặt phải có trách nhiệm mở sổ kế toán quỹ tiền mặt, ghi chép hàng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, xuất, nhập quỹ tiền mặt, ngoại tệ và tính ra số tồn quỹ tại mọi thời điểm.

- Thủ quỹ chịu trách nhiệm quản lý và nhập, xuất quỹ tiền mặt. Hàng ngày thủ quỹ phải kiểm kê số tồn quỹ tiền mặt thực tế, đối chiếu số liệu sổ quỹ tiền mặt và sổ kế toán tiền mặt. Nếu có chênh lệch, kế toán và thủ quỹ phải kiểm tra lại để xác định nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý chênh lệch.

1.2.1.2. Chứng từ hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp

Các chứng từ được sử dụng trong công tác hạch toán tiền mặt tại quỹ bao gồm: Phiếu thu, phiếu chi, giấy đề nghị tạm ứng, giấy thanh toán tạm ứng, giấy đề nghị thanh toán, biên lai thu tiền,...

Cụ thể:

- Phiếu thu (Mẫu số: 01 - TT).
- Phiếu chi (Mẫu số: 02 - TT).
- Giấy đề nghị thanh toán (Mẫu số: 05 - TT).
- Biên lai thu tiền (Mẫu số: 06 - TT).

1.2.1.3. Tài khoản sử dụng

+ Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 111 “Tiền mặt”:

Bên Nợ:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ nhập quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

Bên Có:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ xuất quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thiếu hụt quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

Số dư bên Nợ:

Các khoản tiền mặt, ngoại tệ còn tồn quỹ tiền mặt tại thời điểm báo cáo.

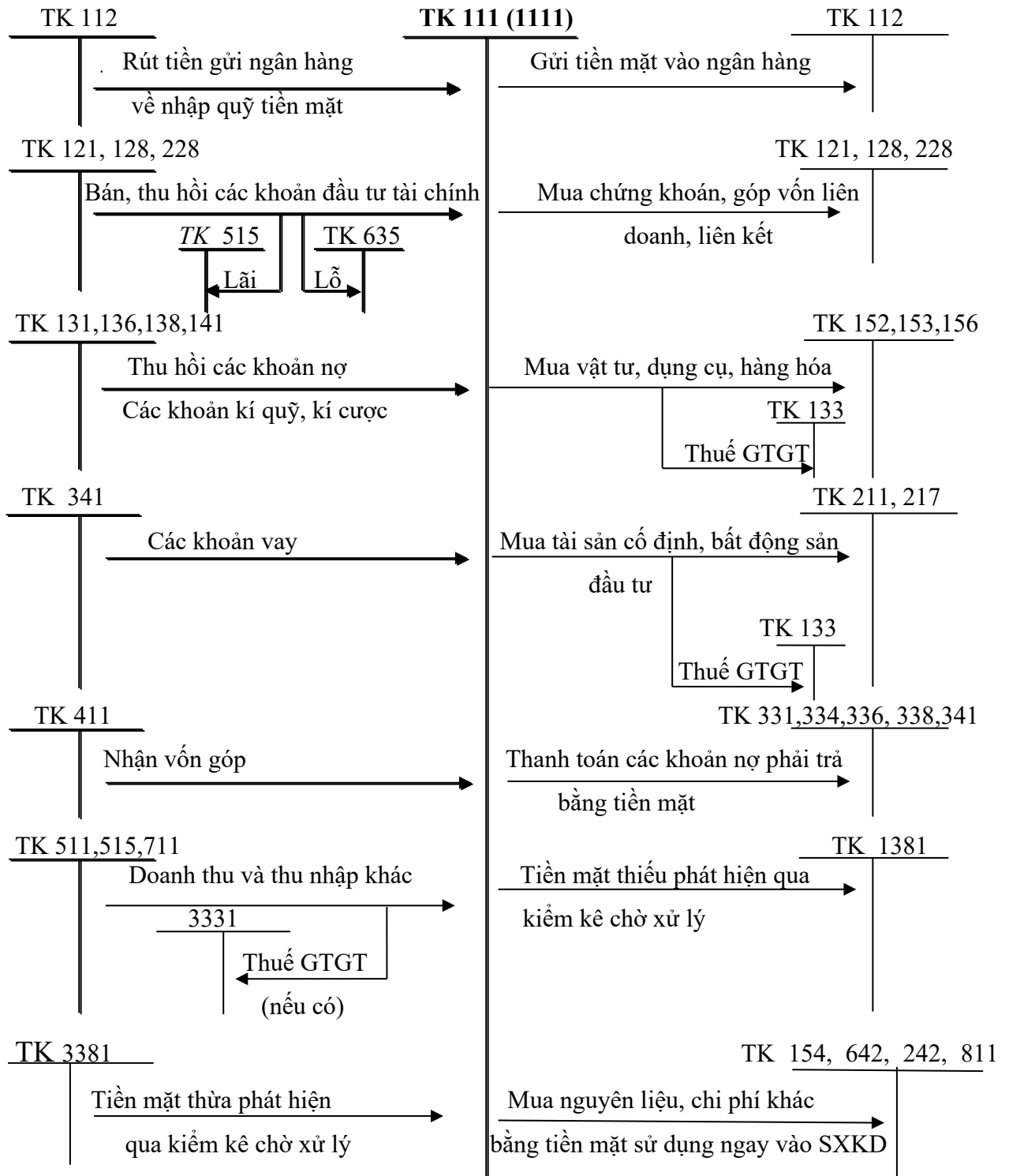
Tài khoản 111 - Tiền mặt, có 2 tài khoản cấp 2:

- *Tài khoản 1111 - Tiền Việt Nam*: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

- Tài khoản 1112 - Ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, chênh lệch tỷ giá và số dư ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán

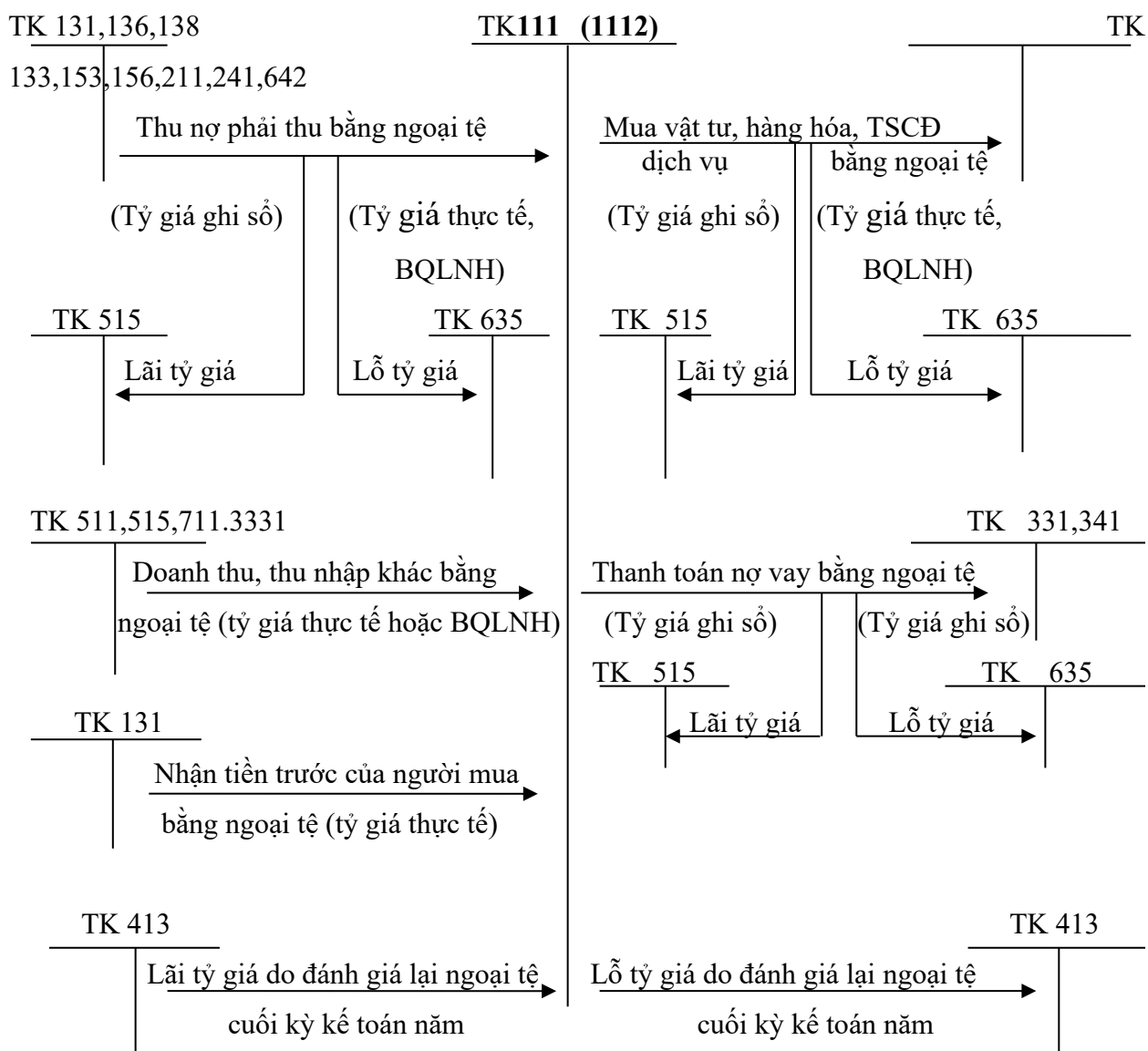
1.2.1.4. Phương pháp hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp

❖ Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam



Sơ đồ 1. 1. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam

❖ **Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng ngoại tệ**



Sơ đồ 1. 2. Kế toán tổng hợp thu chi tiền mặt bằng ngoại tệ

1.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, các khoản thanh toán giữa doanh nghiệp với các cơ quan, tổ chức kinh tế khác được thực hiện chủ yếu qua Ngân hàng, đảm bảo cho việc thanh toán vừa an toàn, vừa thuận tiện, vừa chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật thanh toán.

Theo chế độ quản lý tiền mặt và chế độ thanh toán không dùng tiền mặt, toàn bộ số tiền của doanh nghiệp trừ số được giữ tại quỹ tiền mặt thì gửi vào tài khoản tại Ngân hàng. Các khoản tiền của doanh nghiệp tại Ngân hàng bao gồm: tiền Việt Nam, ngoại tệ, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý, trên các tài khoản tiền gửi chính, tiền gửi chuyên dùng cho các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt như séc bảo chi, séc định mức, séc chuyên tiền, thư tín dụng. Để chấp hành tốt kỷ luật thanh toán đòi hỏi doanh nghiệp phải theo dõi chặt chẽ tình hình biến động và số dư của từng loại tiền gửi.

1.2.2.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng

- Khi nhận được chứng từ của ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra, đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của doanh nghiệp, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì doanh nghiệp phải thông báo cho ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời. Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê.

- Số chênh lệch được ghi vào các tài khoản chờ xử lý. Sang kỳ sau phải tiếp tục kiểm tra đối chiếu tìm nguyên nhân chênh lệch để điều chỉnh lại số liệu đã ghi sổ. Phải tổ chức hạch toán chi tiết số tiền gửi theo từng tài khoản ở từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

- Khoản thấu chi ngân hàng không được ghi âm trên tài khoản tiền gửi ngân hàng mà được phản ánh tương tự như khoản vay ngân hàng.

1.2.2.2. Chứng từ hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp

- Giấy báo Nợ.
- Giấy báo Có.

- Bảng sao kê của ngân hàng.
- Ủy nhiệm chi.
- Ủy nhiệm thu.

1.2.2.3. Tài khoản sử dụng

+ Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 112 “Tiền gửi ngân hàng”:

Bên Nợ:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ gửi vào ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

Bên Có:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ rút ra từ ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

Số dư bên Nợ:

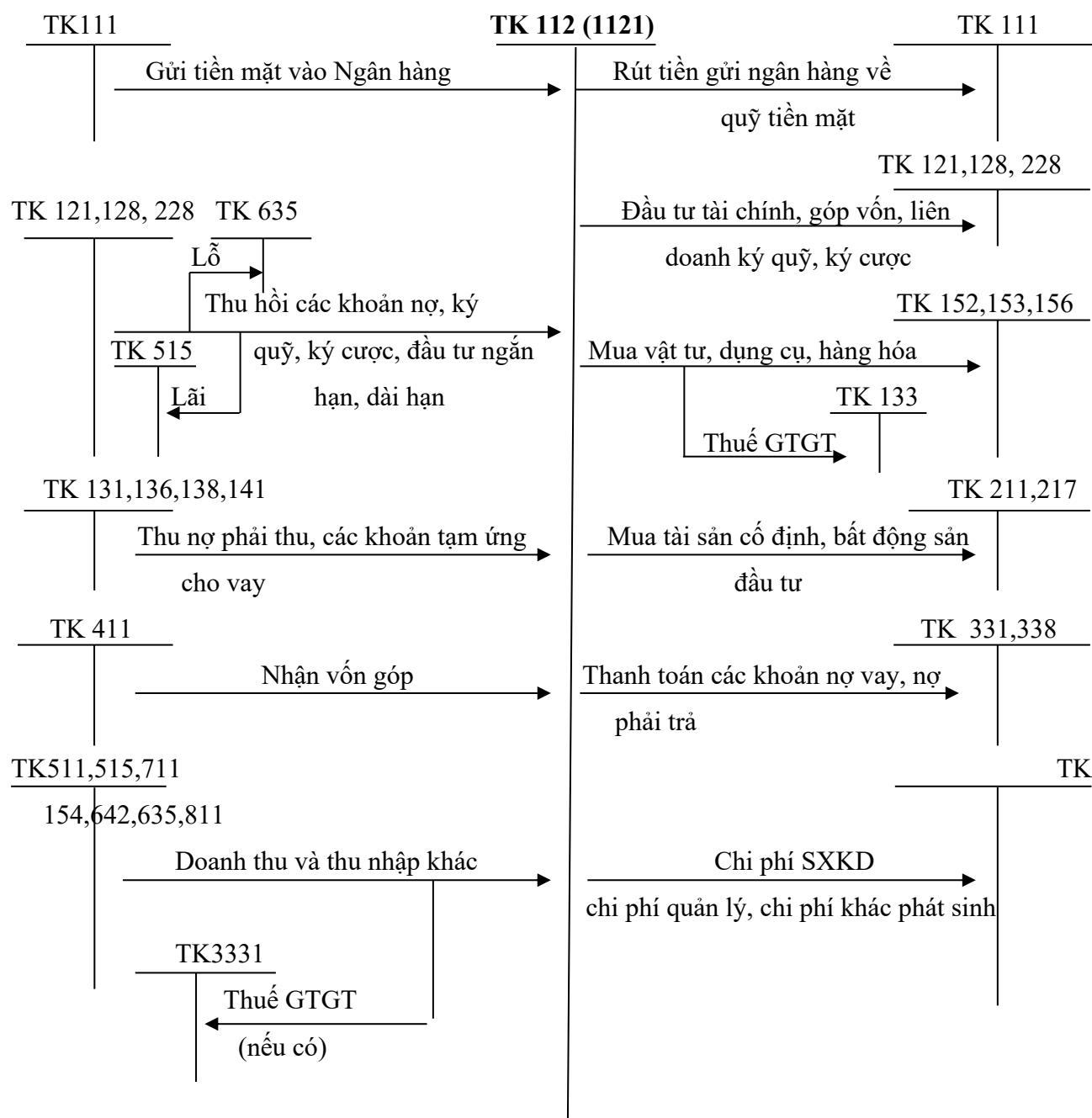
Số tiền Việt Nam, ngoại tệ hiện còn gửi tại Ngân hàng tại thời điểm báo cáo.

Tài khoản 112 - Tiền gửi Ngân hàng, có 2 tài khoản cấp 2:

- *Tài khoản 1121 - Tiền Việt Nam*: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng Đồng Việt Nam.
- *Tài khoản 1122 - Ngoại tệ*: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng ngoại tệ các loại đã quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.

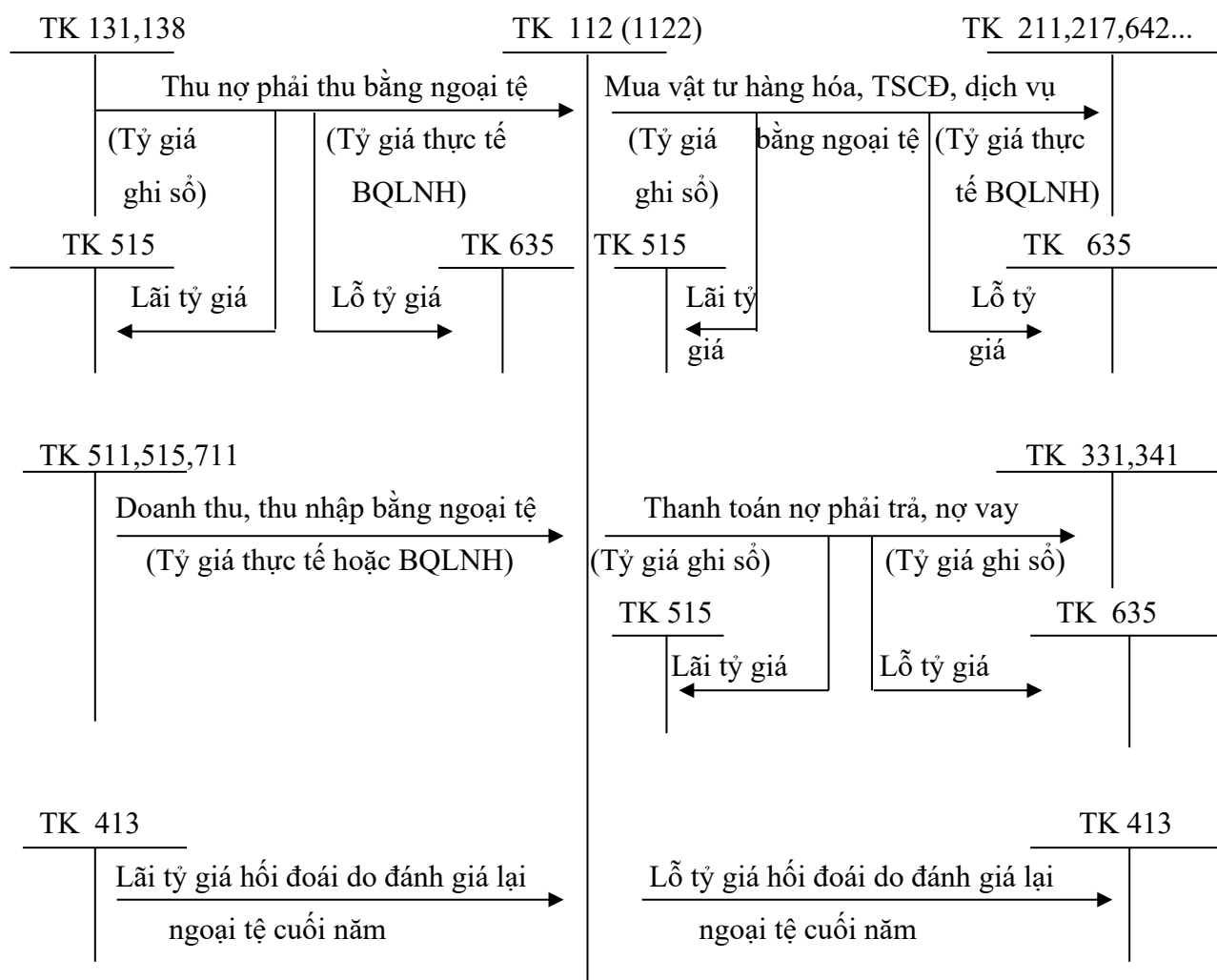
1.2.2.4. Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp

❖ **Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam:**



Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền gửi ngân hàng (tiền Việt Nam)

❖ **Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ**



Sơ đồ 1. 4. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền gửi ngân hàng (Ngoại tệ)

1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp được tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán. Trường hợp không tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán, doanh nghiệp có thể áp dụng biểu mẫu sổ kế toán theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 Theo quy định doanh nghiệp có thể áp dụng một trong 4 hình thức sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung;
- Hình thức kế toán Nhật ký - Sổ cái;
- Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ;
- Hình thức kế toán trên máy vi tính.

1.3.1. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

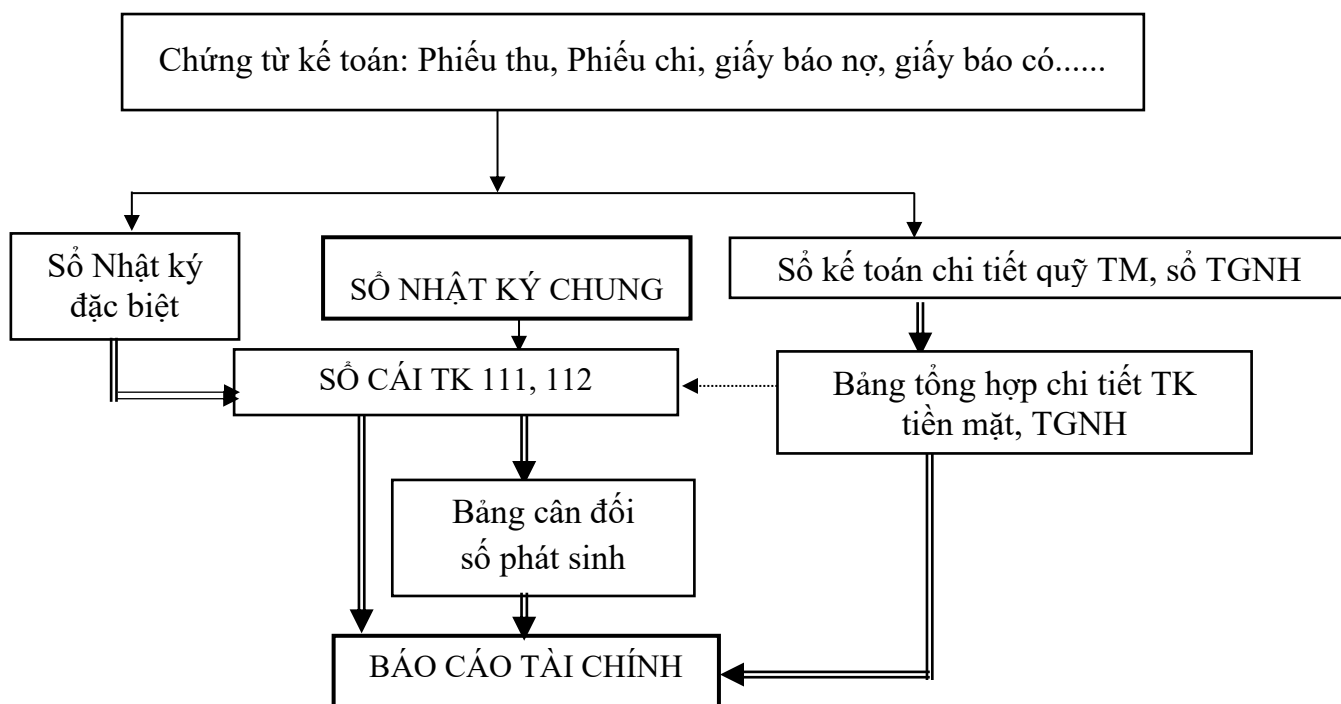
Hình thức Sổ Nhật ký chung phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa, nhỏ, loại hình hoạt động đơn giản, trình độ cán bộ kế toán và cán bộ quản lý ở mức độ khá, dễ vận dụng tin học trong công tác kế toán.

Theo hình thức sổ này tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian được phản ánh vào sổ Nhật ký chung, sau đó số liệu từ Nhật ký chung sẽ được dùng để vào sổ cái.

Ngoài Nhật ký chung để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian người ta còn có thể mở thêm sổ nhật ký đặc biệt để phản ánh các đối tượng có số lượng nghiệp vụ phát sinh lớn, thường xuyên nhằm giảm bớt khối lượng

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Sổ Nhật ký chung,
- Sổ Nhật ký đặc biệt;
- Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Chú thích:

Ghi hàng ngày →
 Ghi định kỳ ==>
 Quan hệ đối chiếu, kiểm tra <----->

Sơ đồ 1. 5. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

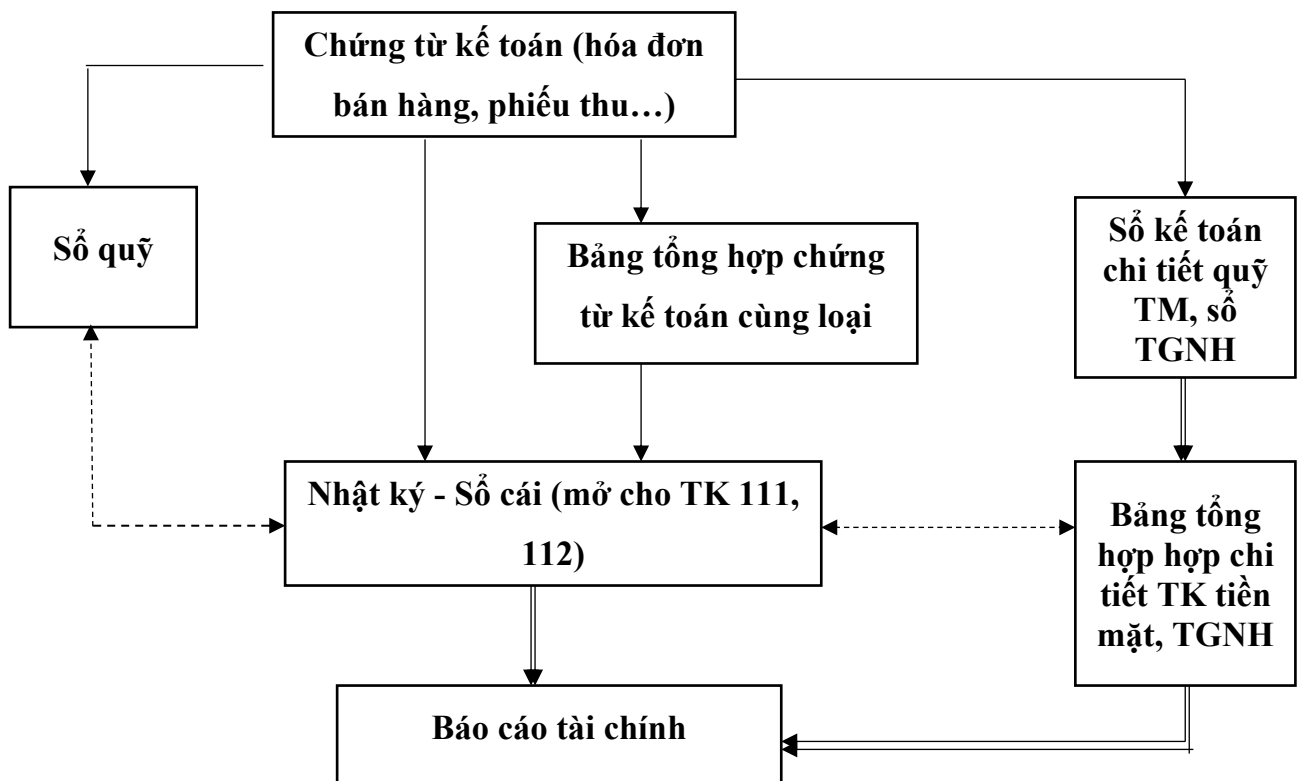
1.3.2. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký - Sổ cái

Hình thức Nhật ký sổ cái thường được vận dụng trong các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh ít, trình độ cán bộ quản lý và cán bộ kế toán không cao.

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký - Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp vụ tài khoản mà doanh nghiệp sử dụng sẽ được phản ánh trên Nhật ký sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký - sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký - Sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Nhật ký - Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Chú thích:

- Ghi hàng ngày
- =====→ Ghi định kỳ
- ←-----→ Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1. 6. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký - Sổ cái

1.3.3. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

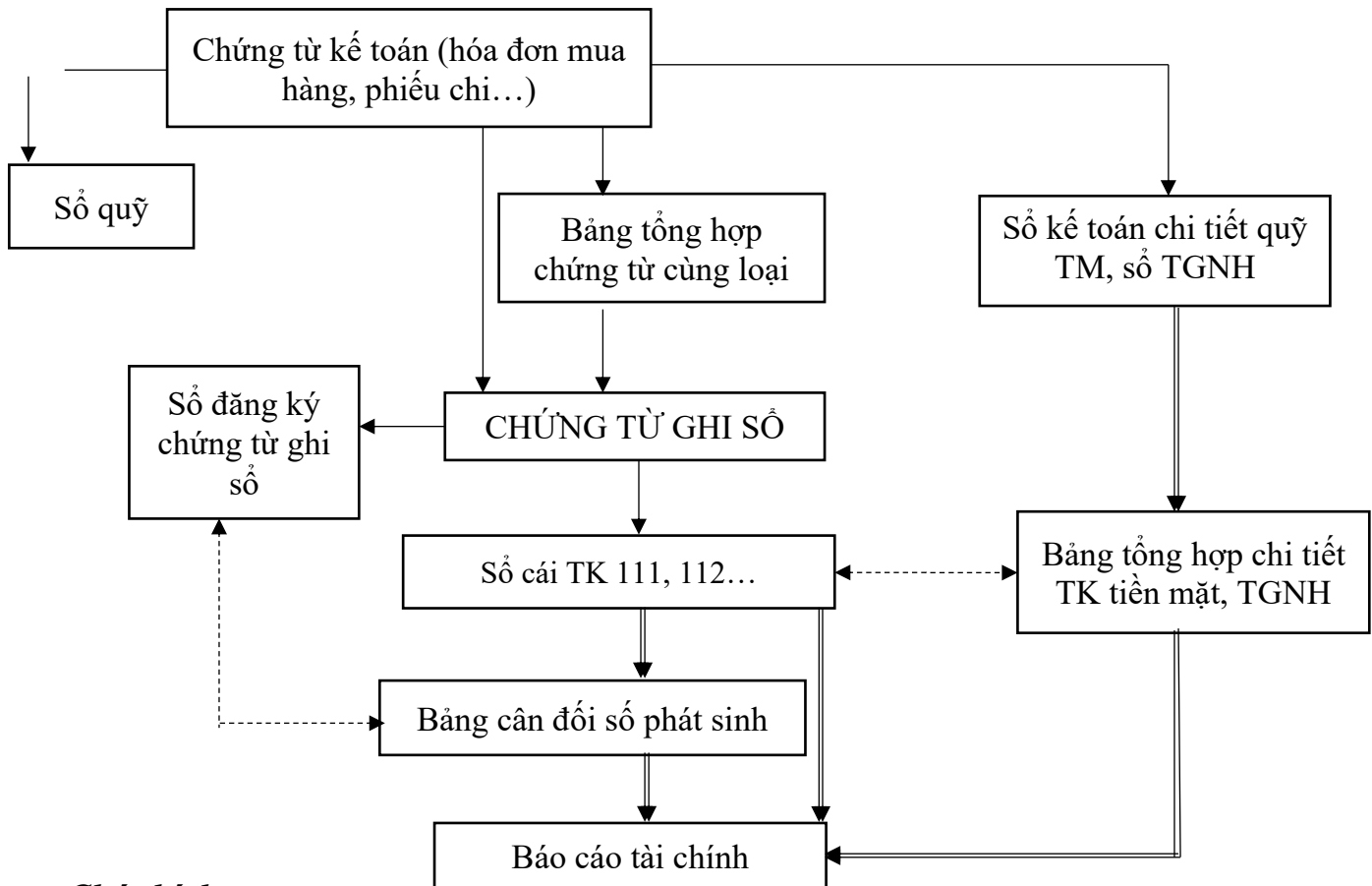
Hình thức này phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn với mọi trình độ quản lý và trình độ kế toán, phù hợp với cả kế toán thủ công và kế toán máy.

Căn cứ trực tiếp ghi sổ cái là các chứng từ ghi sổ. Theo hình thức này căn cứ vào chứng từ gốc kế toán lập chứng từ ghi sổ, các chứng từ ghi sổ sau khi lập xong sẽ được xếp hàng vào sổ đăng ký chứng từ ghi sổ để lấy số hiệu ngày tháng. Các Chứng từ ghi sổ sau khi Đăng ký lấy số hiệu cùng các chứng từ gốc đính kèm được kế toán trưởng duyệt sẽ là căn cứ ghi sổ cái

- Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.

- Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Chứng từ ghi sổ; Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ; Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Chú thích:

- > Ghi hàng ngày
- =====> Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1. 7. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

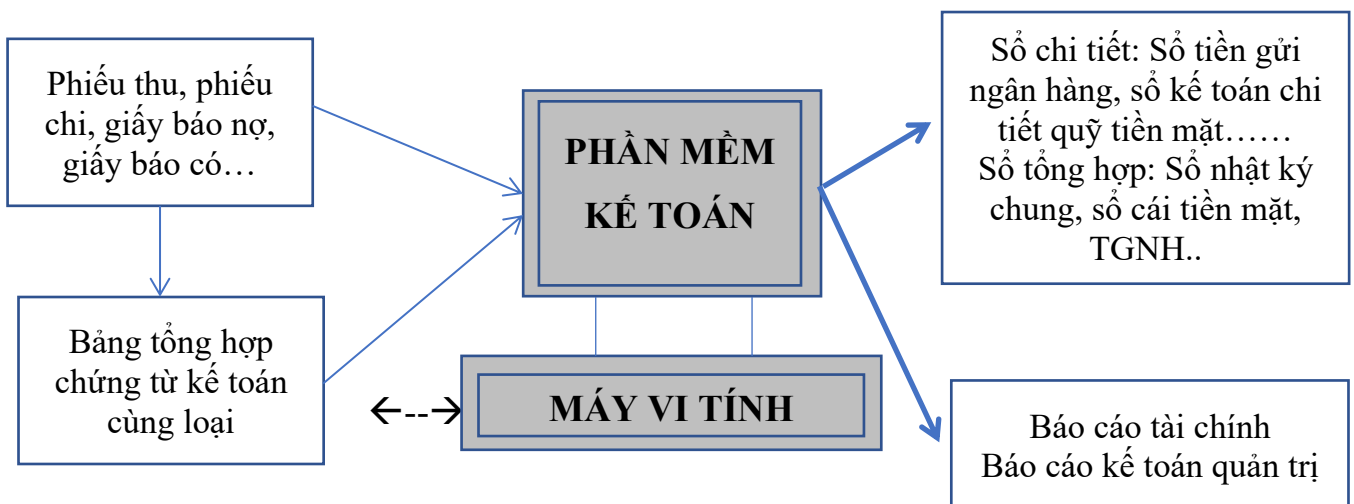
1.3.4. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán trên máy vi tính

Đặc trưng cơ bản của Hình thức kế toán trên máy vi tính là công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

❖ *Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán trên máy vi tính:*

Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.

Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác khoá sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy.



Chú thích:

- Số liệu hàng ngày
- In sổ, báo cáo cuối tháng, cuối năm
- <-----> Đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1. 8. Quy trình ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

2.1. Khái quát chung về Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

2.1.1. Quá trình hình thành phát triển của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

2.1.1.1. Thông tin chung về Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU**

Địa chỉ: Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ địa điểm kinh doanh: số 296 đường 359 Phố Mới, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Mã số thuế: 0201893096

Điện thoại: 0225.6507389

Người đại diện pháp luật: Cù Thị Lan Chức vụ: Giám đốc

Email: achau.enico@gmail.com

2.1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu được Sở kế hoạch và đầu tư Hải Phòng cấp giấy phép kinh doanh số 0201893096 ngày 20 tháng 7 năm 2018. Trong những năm qua, Công ty với đội ngũ cán bộ nhân viên có bề dày kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu thi công các công trình có quy mô lớn trong lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà ở, xây dựng nhà xưởng..., được khách hàng đánh giá cao về năng lực tổ chức thi công. Công ty luôn hoạt động với phương

châm “Uy tín, chất lượng và hiệu quả” đã, đang và sẽ là người bạn đáng tin cậy của mọi khách hàng.

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu là doanh nghiệp hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng theo mẫu quy định. Công ty có quyền tự chủ kinh doanh, tự chủ tài chính và chịu trách nhiệm pháp lý với mọi hoạt động của mình đối với luật pháp.

Công ty có chức năng hoạt động trên lĩnh vực xây dựng. Kể từ khi thành lập đến nay, công ty luôn hoàn thành kế hoạch và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước. Bên cạnh đó, công ty luôn phấn đấu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm bảo toàn, phát triển vốn và tài sản bổ sung, tích lũy thêm nguồn vốn cho kinh doanh. Được thành lập vào năm 2018, những năm đầu bước vào hoạt động sản xuất còn gặp nhiều khó khăn nhưng do có chiến lược và hướng đi đúng công ty đã từng bước phát triển và khẳng định trên con đường đi riêng của mình.

2.1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

2.1.2.1. Chức năng, nhiệm vụ của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

➤ *Chức năng:*

- Tiến hành các hoạt động xây dựng dân dụng và công nghiệp, hạ tầng trên khắp địa bàn Hải Phòng.
- Đảm bảo công ăn việc làm ổn định, cải thiện đời sống vật chất cho cán bộ công nhân viên trong công ty.
- Bảo vệ doanh nghiệp, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tuân thủ các quy định của pháp luật, các chính sách của Nhà nước.

➤ *Nhiệm vụ:*

- Xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và uy tín của công ty trên thị trường.
- Nghiên cứu các khách hàng nhằm mở rộng địa bàn cũng như đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh tốt nhất.

- Thực hiện tốt các chính sách, quy định; đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên của công ty.

2.1.2.2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

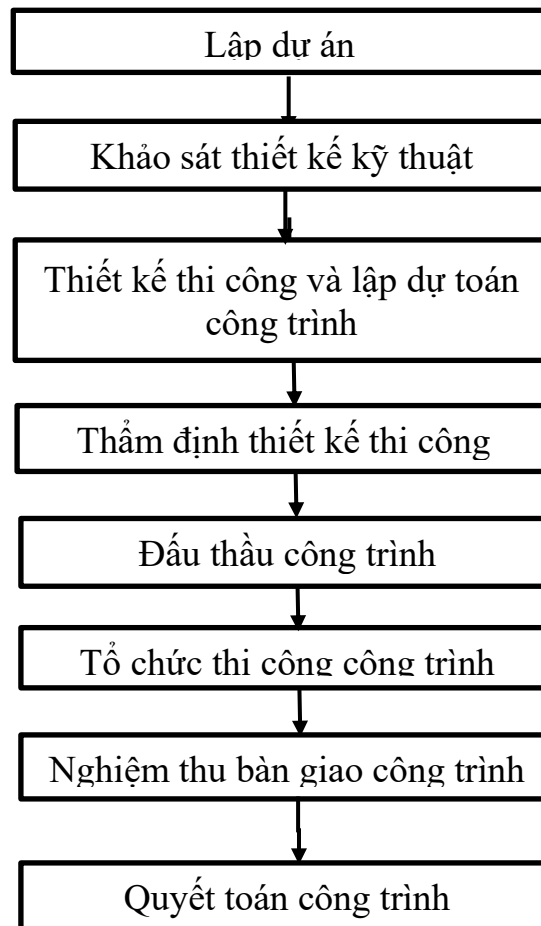
Xuất phát từ điều kiện của công ty, hiện nay theo đăng kí kinh doanh công ty có nhiệm vụ sau:

- Lắp đặt hệ thống điện;
- Hoạt động xây dựng: hạ tầng (san lấp, đường, điện, nước, vỉa hè...), xây dựng nhà ở, xây dựng nhà xưởng...;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Xây dựng công trình điện;
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng...

Tuy nhiên do điều kiện thực tế nên công ty chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực xây dựng. Công ty luôn nỗ lực trong việc sản xuất, mở rộng ngành nghề và quy mô hoạt động của mình.

2.1.2.3. Đặc điểm qui trình sản xuất của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

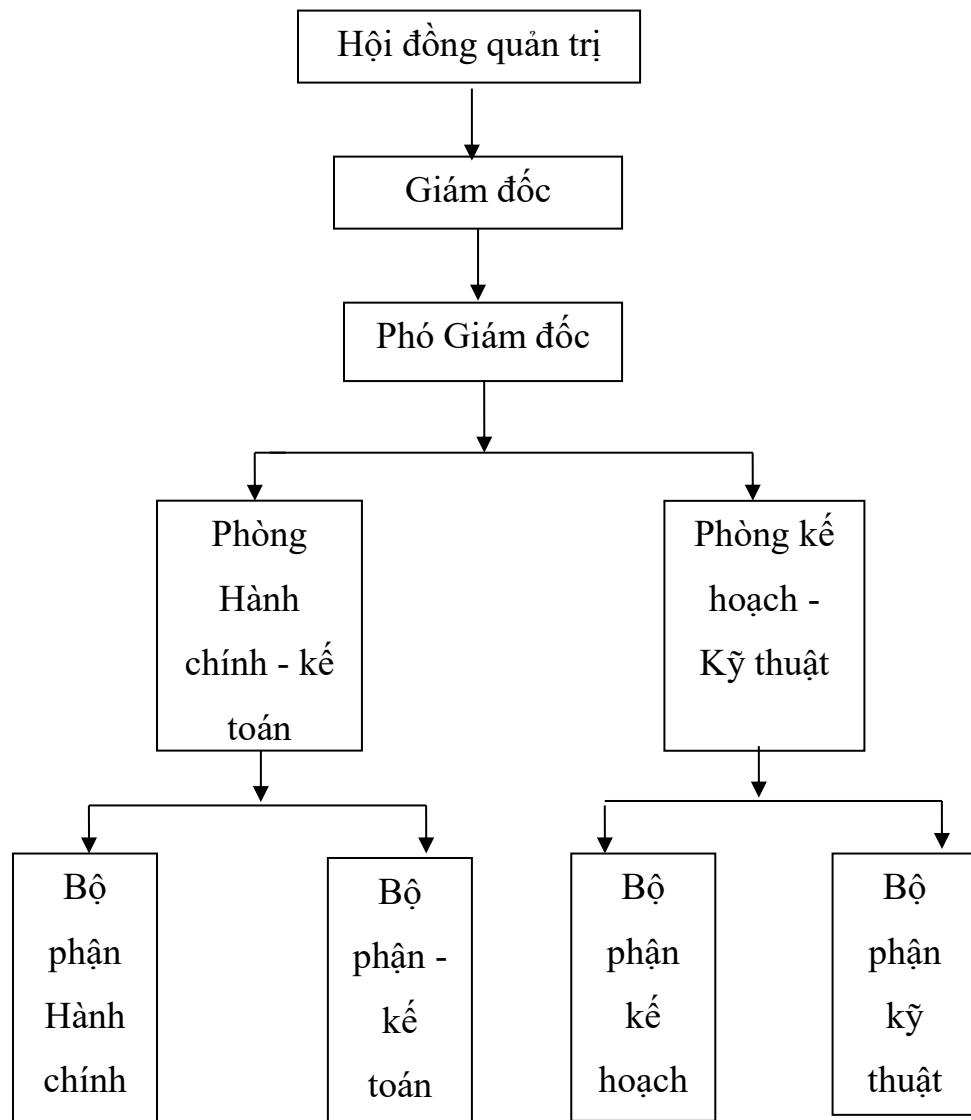
Xây dựng là một ngành rất đặc biệt, nó không giống như các ngành sản xuất khác. Do vậy mà việc tổ chức sản xuất kinh doanh ở các doanh nghiệp xây dựng rất phức tạp do thời gian thi công thường dài lại có nhiều hạng mục công trình. Công trình thi công được tiến hành như sau:



Sơ đồ 2. 1. Quy trình sản xuất của Công ty

2.1.3. Cơ cấu tổ chức của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Công ty Á Châu là một đơn vị kế toán độc lập, bộ máy quản lý là Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc, chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức và điều hành đến từng phòng ban. Bộ máy quản lý công ty được tổ chức theo hình thức tập trung, bao gồm Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng.



Sơ đồ 2. 2. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty Á Châu

Chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận trong bộ máy quản lý

- **Hội đồng quản trị:** Thay mặt đại hội Cổ đông quản lý Công ty, ra các nghị quyết để ban điều hành triển khai thực hiện, giám sát các hoạt động của Ban điều hành trong quá trình điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Giám đốc công ty:** chỉ đạo và giám sát chung toàn bộ mọi hoạt động của công ty. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- Phó giám đốc: chịu trách nhiệm giúp giám đốc công ty điều hành một số lĩnh vực của công ty theo sự phân công ủy quyền và chịu trách nhiệm trước giám đốc về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Phòng Hành chính - Kế toán:

- + Bộ phận Kế toán: tham mưu cho giám đốc công ty về công tác tài chính kế toán, đảm bảo phản ánh kịp thời chính xác các nhiệm vụ kinh tế phát sinh toàn công ty.

- + Bộ phận Hành chính: tham mưu cho giám đốc về công tác nhân sự, nhân công, trả lương cho nhân viên, công nhân tham gia sản xuất đầy đủ, giải quyết các vấn đề nhân sự...

- Phòng kế hoạch - kỹ thuật:

- + Bộ phận kỹ thuật: tham mưu cho giám đốc công ty các mặt công tác nghiên cứu, quản lý kỹ thuật; tổ chức thi công, tham mưu các biện pháp có tính chất kỹ thuật nâng cao chất lượng công trình, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

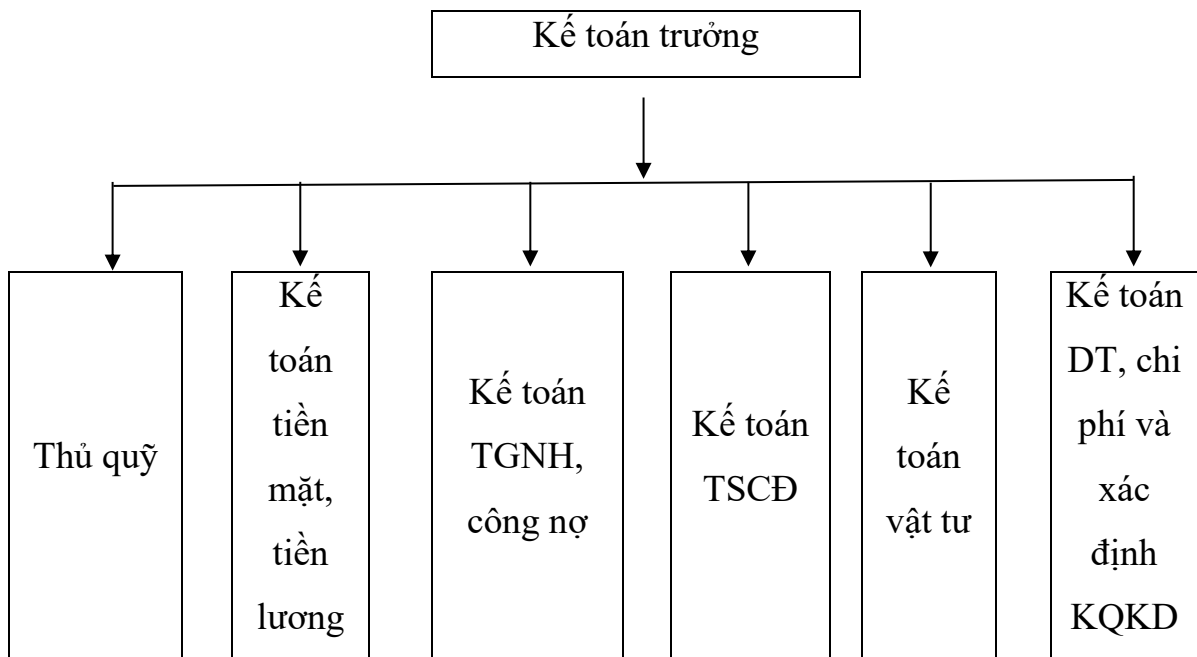
- + Bộ phận kế hoạch: tham mưu tổng hợp cho giám đốc công ty về mọi mặt, trong đó chịu trách nhiệm trực tiếp về các mặt: công tác kế hoạch hóa, tổ chức sản xuất, quản lý vật tư,...

Các bộ phận, phòng ban chức năng đều có quan hệ chặt chẽ, cung cấp số liệu cho nhau nhằm đạt được mục tiêu chung là nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.1.4. Đặc điểm về tổ chức công tác kế toán tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

2.1.4.1. Tổ chức bộ máy kế toán của Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Để phù hợp với đặc điểm tổ chức sản xuất, yêu cầu và trình độ quản lý, Công ty áp dụng việc tổ chức kế toán theo kiểu tập trung với cơ cấu sau:



Sơ đồ 2. 3. Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán

❖ Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận kế toán:

➤ Chức năng:

- + Giúp lãnh đạo công ty quản lý tài chính, sử dụng vốn vào phát triển SXKD có hiệu quả.
- + Phản ánh ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh hàng ngày trên sổ sách đúng chế độ kế toán thống kê quy định của Nhà nước.
- + Phân tích các hoạt động tài chính thông qua báo cáo thống kê đề xuất các biện pháp sử dụng vốn có hiệu quả, thiết thực.

➤ Nhiệm vụ:

- + Xây dựng kế hoạch tài chính của Công ty trong từng thời kỳ, tham gia xét duyệt và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD.
- + Đáp ứng đầy đủ, kịp thời về vốn cho các hoạt động của Công ty.
- + Chọn hình thức kế toán phù hợp với tình hình SXKD, quá trình luân chuyển chứng từ, phương pháp hạch toán rõ ràng, đúng quy định của pháp luật.
- + Kiểm tra tính hợp lý của chứng từ, ghi chép đầy đủ, đúng chứng từ ban đầu, cập nhật trên các sổ kế toán theo dõi chính xác đúng chế độ quy định.

+ Lập báo cáo kế toán rõ ràng, đúng mẫu quy định, nộp báo cáo đúng hạn. Số liệu báo cáo trung thực, khách quan, phản ánh chính xác kết quả SXKD.

+ Cung cấp các thông tin tài chính của doanh nghiệp làm cơ sở lập kế hoạch, dự án đầu tư, tham mưu cho Ban giám đốc công ty về phương pháp sử dụng vốn có hiệu quả, tiết kiệm.

+ Hàng tháng, quý, năm phải tiến hành kiểm kê quỹ và toàn bộ tài sản của công ty theo chế độ hiện hành, đối chiếu thực tế với sổ sách để có biện pháp quản lý chặt chẽ, hữu hiệu.

+ Lập báo cáo kết quả hoạt động tài chính của Công ty trình ban giám đốc phê duyệt và công khai hóa các số liệu trên khi được ban giám đốc ủy quyền.

❖ **Chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận trong bộ máy kế toán:**

- Kế toán trưởng:

Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán theo chuẩn mực và chế độ kế toán tại đơn vị.

Kiểm tra giám sát các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản tại đơn vị.

Phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính kế toán. Phân tích thông tin, số liệu kế toán tại đơn vị.

Tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị.

Cuối mỗi kỳ kế toán, gửi báo cáo tài chính cho Giám đốc công ty, kiểm toán nội bộ.

- Kế toán vật tư: Hàng ngày thủ kho các công trình đưa chứng từ nhập – xuất lên, kế toán vật tư phân loại theo từng công trình và đối chiếu số liệu trên phiếu nhập với số liệu trên hóa đơn để vào sổ kế toán.

Cuối tháng tính giá xuất để vào sổ kế toán. Khi có yêu cầu bộ phận kế toán vật tư và các bộ phận chức năng khác tiến hành kiểm kê tại kho vật tư, đối chiếu với sổ kế toán. Nếu có thiếu hụt hoặc dư thừa sẽ tìm nguyên nhân và biện pháp xử lý ghi trong biên bản kiểm kê.

- **Kế Toán TSCĐ:** Theo dõi tình hình tăng, giảm TSCĐ của đơn vị. Theo dõi tình hình sử dụng TSCĐ tại đơn vị để báo cho Ban giám đốc khi TSCĐ hư hỏng, chất lượng không còn đảm bảo cho quá trình sử dụng. Cuối tháng tính số khấu hao TSCĐ để ghi sổ kế toán.

Cuối năm cùng với các bộ phận chức năng khác kiểm kê tài sản cố định đối chiếu với sổ kế toán

- **Kế toán Tiền mặt & Tiền lương:** Theo dõi tình hình tăng, giảm tiền mặt tại đơn vị. Căn cứ vào chứng từ do các bộ phận chức năng yêu cầu để làm phiếu thu, chi tiền mặt. Cuối tháng cùng với thủ quỹ, giám đốc, kế toán trưởng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt tại kết.

Tính toán và hạch toán tiền lương, các khoản trích theo lương, các khoản giảm trừ vào lương, các khoản thu nhập, trợ cấp cho Cán bộ công nhân viên trong công ty.

Hàng tháng căn cứ vào bảng chấm công do chỉ huy trưởng công trình lập đối với lao động trực tiếp để tính lương cho lao động trực tiếp.

- **Kế toán tiền gửi ngân hàng & Công nợ:** Theo dõi tình hình tăng, giảm tiền gửi của đơn vị tại ngân hàng. Căn cứ vào chứng từ do các bộ phận chức năng yêu cầu để làm ủy nhiệm chi cho khách hàng qua ngân hàng và theo dõi dòng tiền về từ khách hàng để vào sổ kế toán.

Cuối tháng đối chiếu sổ kế toán ngân hàng tại đơn vị với sổ phụ của ngân hàng.

Theo dõi công nợ phải thu, công nợ phải trả của đơn vị theo từng đối tượng khách hàng. Căn cứ vào hóa đơn do các bộ phận chức năng gửi sang và chứng từ thu, chi, tiền gửi qua ngân hàng để lập bảng tổng hợp công nợ cho từng đối tượng khách hàng.

Cuối tháng lập biên bản đối chiếu công nợ với các khách hàng. Và luôn kiểm tra những khoản nợ khó đòi để trình lên kế toán trưởng để có biện pháp xử lý.

- **Thủ quỹ:** Quản lý quỹ tiền mặt của công ty, hàng ngày căn cứ vào phiếu thu chi do kế toán tiền mặt đưa sang để xuất hoặc nhập quỹ tiền mặt, ghi sổ quỹ phân thu chi. Sau đó tổng hợp đối chiếu thu chi với kế toán tiền mặt.

Cuối tháng cùng với kế toán tiền mặt, giám đốc, kế toán trưởng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt tại kết.

- **Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh:** Theo dõi sự biến động của doanh thu, chi phí cho từng công trình để xác định kết quả kinh doanh. Hàng tháng căn cứ vào biên bản nghiệm thu từng hạng mục công trình của từng công trình để xuất hoá đơn GTGT. Căn cứ vào hoá đơn GTGT và các chứng từ có liên quan để ghi sổ kế toán doanh thu. Căn cứ vào các khoản chi phí nguyên vật liệu trực tiếp do bộ phận kế toán vật tư cung cấp, chi phí nhân công trực tiếp do bộ phận kế toán tiền lương và kế toán công nợ cung cấp, chi phí sản xuất chung do các bộ phận kế toán có liên quan cung cấp, để phân loại theo từng khoản mục chi phí cho từng hạng mục công trình. Từ đó, tính giá vốn cho từng hạng mục công trình và xác định kết quả kinh doanh.

2.1.4.2. Các chính sách và phương pháp kế toán áp dụng tại Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

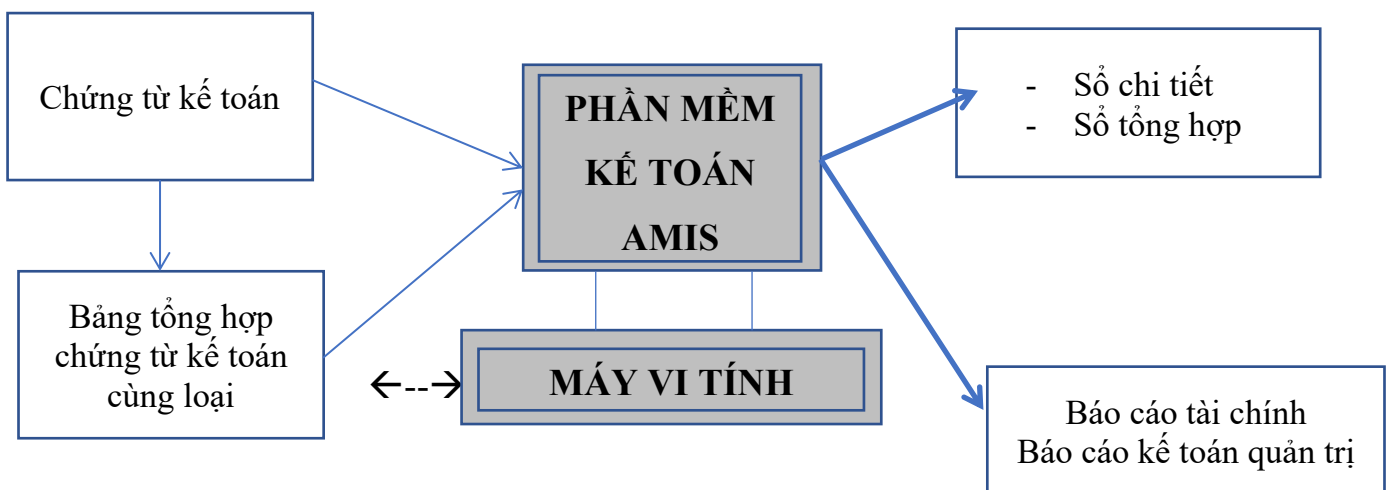
- Công ty hiện đang áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ do Bộ Tài Chính ban hành ngày 26 tháng 8 năm 2016 theo thông tư số 133/2016/TT-BTC về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Các chính sách kế toán được áp dụng tại Công ty như sau:

- Kì kế toán năm (Bắt đầu từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 năm dương lịch)
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán: đồng Việt Nam
- Chế độ kế toán áp dụng: Chế độ KT doanh nghiệp vừa và nhỏ theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016
- Hình thức kế toán áp dụng: Nhật ký chung được thực hiện trên phần mềm kế toán Amis misa
- Kỳ kế toán: tháng.
- Phương pháp kế toán HTK:

- Nguyên tắc ghi nhận HTK: HTK được ghi nhận theo nguyên tắc giá gốc
- Phương pháp tính trị giá HTK cuối kỳ: giá bình quân cuối kỳ
- Phương pháp hạch toán HTK cuối kỳ: Kê khai thường xuyên
- Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ theo nguyên giá
- Phương pháp khấu hao TSCĐ đang sử dụng: phương pháp khấu hao đường thẳng
- Công ty tính và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu: tuân thủ đầy đủ 5 điều kiện ghi nhận doanh thu quy định tại chuẩn mực kế toán số 14 “Doanh thu và thu nhập khác”.



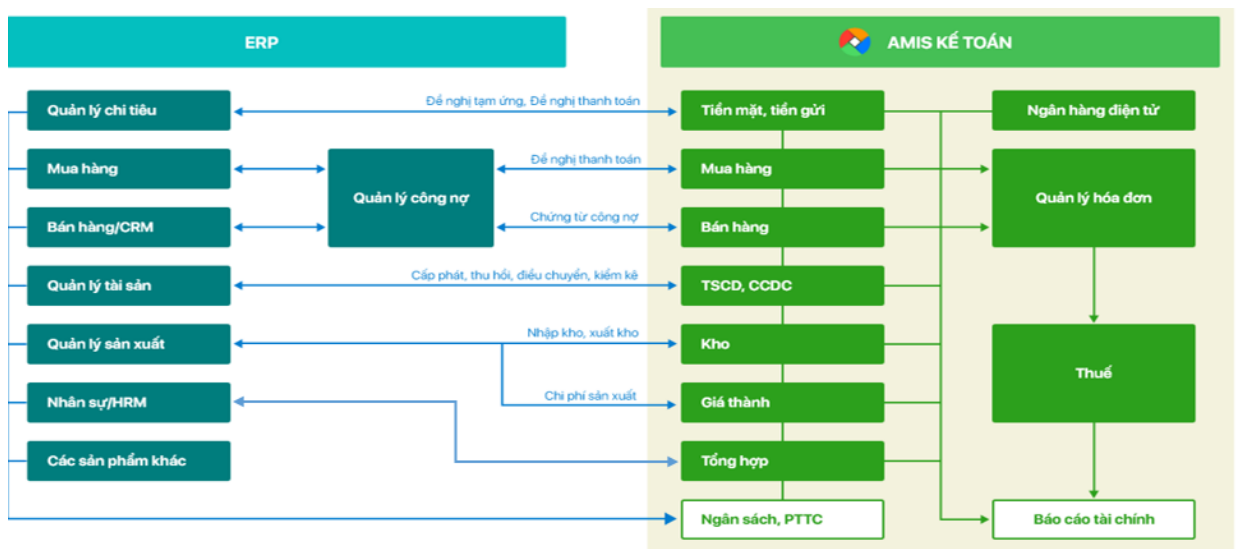
Chú thích:

- Số liệu hàng ngày
- In sổ, báo cáo cuối tháng, cuối năm
- <-----> Đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 2. 4. Quy trình ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán nhật ký chung

AMIS là phần mềm kế toán trực tuyến được phát triển bởi MISA, một trong những công ty phần mềm hàng đầu tại Việt Nam. Đây là giải pháp toàn diện giúp doanh nghiệp quản lý mọi nghiệp vụ kế toán như hóa đơn, chứng từ, sổ sách, báo cáo tài chính, và công nợ một cách nhanh chóng, chính xác. Điểm đặc biệt của AMIS là nền tảng trực tuyến, cho phép người dùng làm việc mọi lúc, mọi nơi chỉ cần kết nối Internet. Phần mềm này không chỉ giúp tự động hóa các quy trình kế toán mà còn đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành.

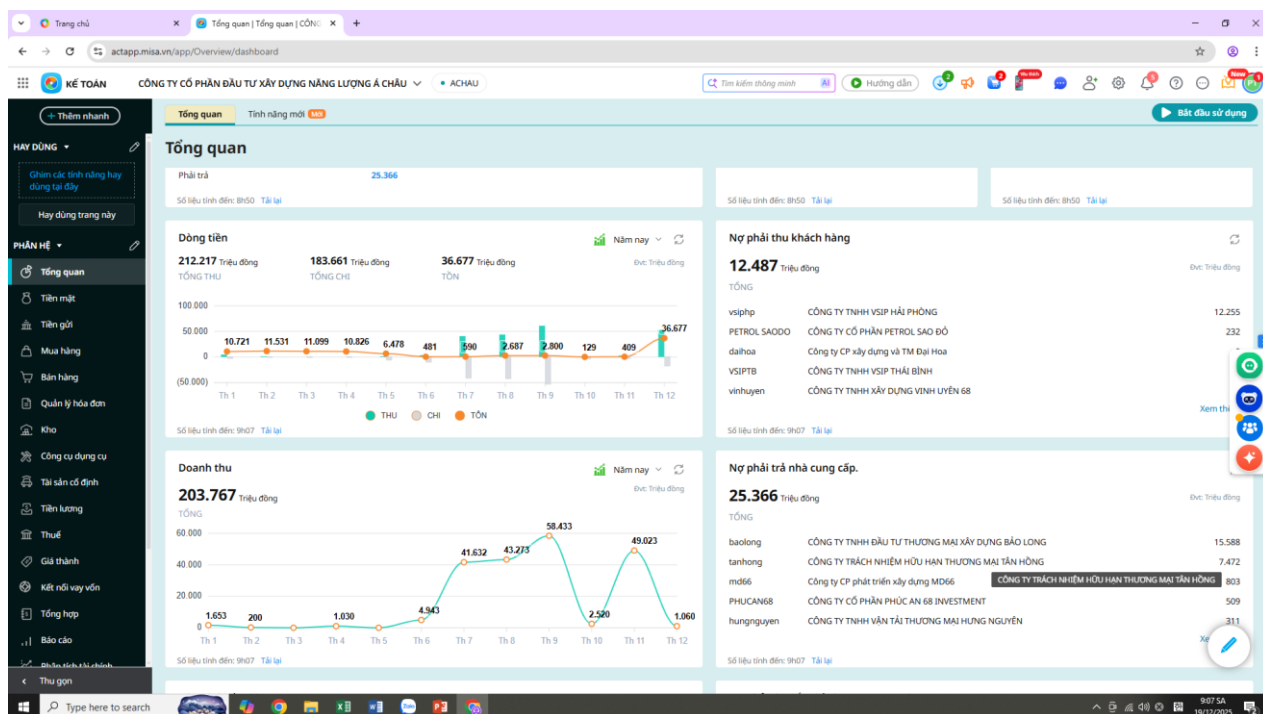
AMIS Kế toán đáp ứng các phân hệ chức năng, từ cơ bản tới nâng cao, giúp kế toán tại các doanh nghiệp dễ dàng hạch toán và theo dõi tất cả các nghiệp vụ phát sinh từ các hoạt động sản xuất kinh doanh (như Sơ đồ 2.5 sau). Các phân hệ chức năng cũng được xây dựng tương ứng với các chức năng hoạt động trong mọi doanh nghiệp.



Sơ đồ 2. 5. Sơ đồ các phân hệ chức năng của Amis kế toán

Dưới đây là giao diện tổng quan về phần mềm Misa Amis tại Công ty (Biểu 2.1):

Biểu 2. 1. Giao diện tổng quan về phân hệ Misa Amis tại Công ty Á Châu



Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

2.1.4.3. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản và sổ sách kế toán tại Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Hiện nay Công ty đang sử dụng hệ thống chứng từ phù hợp với những quy định mà bộ tài chính đã ban hành. Hệ thống chứng từ được lập và luân chuyển theo đúng chế độ quy định.

Hiện nay công ty đang áp dụng phương pháp kế toán máy bằng phần mềm amis.

Chứng từ sử dụng trong Công ty hiện nay hầu hết đều do Bộ Tài chính phát hành:

- Chứng từ tiền mặt, TGNH: Phiếu thu, phiếu chi, giấy đề nghị tạm ứng, biên bản kiểm kê quỹ, Giấy báo Nợ, Giấy báo Có,...
- Chứng từ bán hàng: Phiếu xuất kho, hoá đơn bán hàng, hoá đơn GTGT...
- Chứng từ tiền lương: Bảng chấm công, bảng thanh toán lương, bảng phân bổ tiền lương, bảng trích BHXH, BHYT,...
- Chứng từ TSCĐ: Bảng tính và phân bổ khấu hao TSCĐ, biên bản thanh lý TSCĐ,...

2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

- Tại Công ty Á Châu chỉ có tiền mặt là tiền Việt Nam đồng, không có tiền mặt là ngoại tệ, vàng bạc, kim khí quý, đá quý. Tiền mặt tại quỹ của công ty được bảo quản đủ điều kiện an toàn và chấp hành đầy đủ các quy chế, chế độ quản lý lưu thông tiền tệ của Nhà nước quy định.

- Tiền mặt tại quỹ là tiền Việt Nam được chi trả vào các hoạt động mua nguyên vật liệu, chi tiền điện, tiền nước, xăng xe cho quản lý...

- Đối với nghiệp vụ thu tiền, phiếu thu do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu rồi ký vào phiếu thu, sau đó chuyển cho thủ quỹ làm thủ tục nhập quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, thủ quỹ ghi số tiền thực nhập quỹ (bằng chữ)

vào phiếu thu trước khi ký và ghi rõ họ tên. Cuối cùng, chuyển cho kế toán trưởng, giám đốc ký duyệt và đóng dấu. Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nộp tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu thu kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán.

- Đối với nghiệp vụ chi tiền, phiếu chi do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu chi. Chỉ sau khi đã có chữ ký theo từng liên của người lập phiếu, kế toán trưởng, giám đốc, thủ quỹ mới được xuất quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, người nhận tiền ghi số tiền thực nhận (bằng chữ) vào phiếu chi trước khi ký và ghi rõ họ tên. Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nhận tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu chi kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán.

2.2.1.1. Chứng từ sử dụng

*** Chứng từ kế toán tiền mặt tại công ty.**

- Phiếu thu (Mẫu số 01-TT).
- Phiếu chi (Mẫu số 02-TT).
- Giấy đề nghị thanh toán (Mẫu số 05-TT).
- Giấy đề nghị tạm ứng (Mẫu số 03-TT).
- Hóa đơn GTGT.

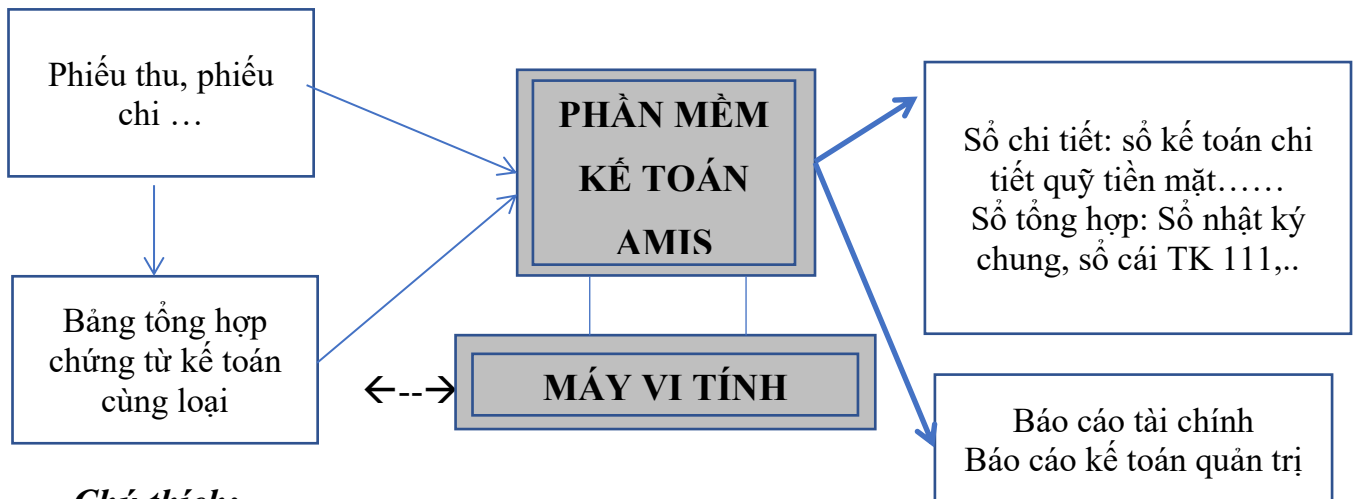
2.2.1.2. Tài khoản sử dụng

*** Tài khoản kế toán sử dụng tại công ty.**

Công ty sử dụng TK 111 phản ánh tình hình Thu - Chi - Tồn quỹ tiền mặt và các tài khoản khác có liên quan như TK 642, 133...

2.2.1.3. Trình tự hạch toán tiền mặt tại công ty

Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt của Công ty được thể hiện qua sơ đồ sau:



Chú thích:

- Số liệu hàng ngày
- In sổ, báo cáo cuối tháng, cuối năm
- <-----> Đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 2. 6. Quy trình ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công Á Châu

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Hàng ngày, kế toán thu thập chứng từ (hóa đơn GTGT, Giấy báo nợ...) lập bút toán hạch toán thu chi tiền mặt, tạo và cất chứng từ trên phần mềm. Trên Amis misa kế toán dùng phân hệ Tiền mặt để tạo phiếu thu, phiếu chi tiền mặt. Sau đó, phần mềm sẽ tự động cập nhật vào các sổ Nhật ký chung, sổ chi tiết và sổ cái tài khoản tiền mặt và các tài khoản có liên quan. Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

2.2.1.4: Ví dụ minh họa tăng giảm tiền mặt tại công ty

- **Ví dụ 1:** Ngày 04/10/2024: Rút tiền gửi tại ngân hàng SHB nhập quỹ tiền mặt số tiền 495.000.000 đồng.

Kế toán định khoản:

Nợ TK 111: 495.000.000 đồng.

Có TK 112: 495.000.000 đồng.

Kế toán thực hiện các bước như sau:

Bước 1: Kế toán căn cứ vào Giấy báo nợ của Ngân hàng SHB ngày 04/10/2024 (Biểu 2.2) vào phân hệ **Tiền mặt** vào Tab **Thu tiền** (Biểu 2.3).

Biểu 2. 2. Giấy báo nợ của Ngân hàng SHB ngày 04/10/2024



ĐỐI TÁC TIN CẬY, GIẢI PHÁP PHÙ HỢP

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

Ngày in/ Printed date: 11/02/2025
Số giao dịch/ Trans no: EB023233840001

GIẤY BÁO NỢ/ DEBIT SLIP
Ngày/ Date: 04/10/2024

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN/ PAYMENT
 Tên tài khoản/ Customer name: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG A CHAU
 Số tài khoản/ Account number: 3335557986
 Mã số thuế/ CMT/ Taxcode/ IDCARD: 0201893096

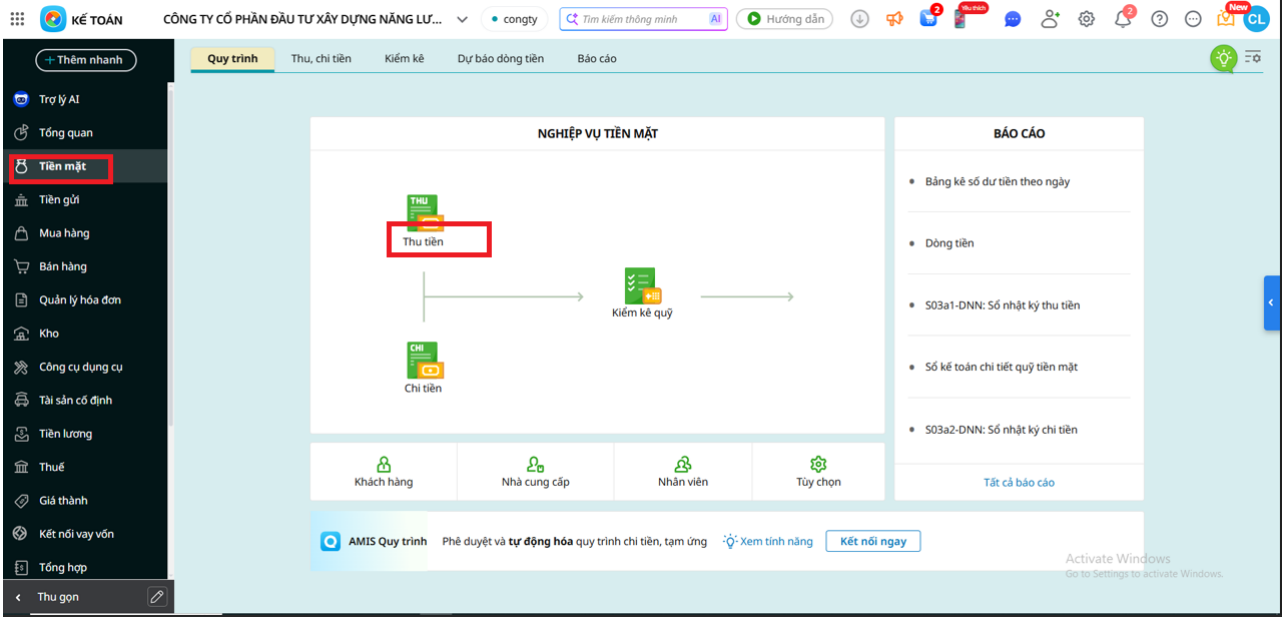
ĐƠN VỊ THỤ HƯỞNG/BENEFICIARY
 Tên tài khoản/ Customer name: TRAN THI HUE
 Số tài khoản/ Account number: 200719913636
 Tại ngân hàng/ With bank: MB - Ngân hàng TMCP Quân Đội
 Số tiền bằng chữ/ Amount in words: Bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng
 Nội dung/ Content: RUT TIEN MAT

Tổng số tiền bằng số/ Amount:
495,000,000 VND

Ký số bởi: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
Ngày ký: 11/02/2025
Xác thực bởi: VNPT-CA SHA-256

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 3. Bước 1 của quy trình rút tiền gửi về nhập quỹ trên phần mềm amis



Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 2: Kế toán chọn loại phiếu thu là **Rút tiền gửi về nhập quỹ** đồng thời khai báo thông tin chứng từ: Mã đối tượng (hue), Người nộp (Trần Thị Huệ), Lý do nộp (Rút tiền gửi về nhập quỹ), Số tiền nhập quỹ (495.000.000), TK ngân hàng SHB rút tiền. Sau đó nhấn **Cắt** (Biểu 2.4).

Biểu 2.4. Bước 2 của quy trình rút tiền gửi về nhập quỹ trên phần mềm amis

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 3: Chọn biểu tượng mũi tên (▼) cạnh nút **In**, sau đó chọn mẫu chứng từ cần in (Biểu 2.5).

Biểu 2.5. Bước 2 của quy trình rút tiền gửi về nhập quỹ trên phần mềm amis

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 4: Kế toán in Phiếu thu tiền như Biểu 2.6.

Biểu 2. 6. Phiếu thu tiền ngày 04/10/2024

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU
Lô GH76-ĐA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đồng Hải,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Mã số thuế: 0201893096

Mẫu số: 01 - TT

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU THU
Ngày 04 tháng 10 năm 2024

Quyển số:
Số: PT/24-002
Ng: 1111
Cố: 1121.shb

Họ tên người nộp tiền: Trần Thị Huệ
Địa chỉ:
Lý do nộp: Rút tiền gửi về nhập quỹ
Số tiền: **495.000.000 VND**
Viết bằng chữ: **Bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn.**
Kèm theo: ...*01*... chứng từ gốc

Ngày 04 tháng 10 năm 2024

Giám đốc (Ký, họ tên, đóng dấu)	Kế toán trưởng (Ký, họ tên)	Người nộp tiền (Ký, họ tên)	Người lập phiếu (Ký, họ tên)	Thủ quỹ (Ký, họ tên)
 <i>Cù Thị Lan</i> GIÁM ĐỐC	 Trần Thị Huệ	 Trần Thị Huệ		
Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn.				

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Sau khi thực hiện các bước trên, phần mềm Amis misa sẽ tự động cập nhật bút toán trên vào các sổ Nhật ký chung (Biểu 2.18), sổ chi tiết và sổ cái tài khoản tiền mặt (111) (Biểu 2.19) và tài khoản tiền gửi ngân hàng (112). Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

Ví dụ 2: Ngày 12/12/2024, Công ty thanh toán tiền mua thép công ty CP thương mại, dịch vụ, đầu tư xây dựng Thành Tô, số tiền 4.001.800 đồng theo hóa đơn GTGT số 306 ngày 10/12/2024 (Biểu số 2.7).

Kế toán định khoản:

Nợ TK 331: 4.001.800 đồng.

Có TK 111: 4.001.800 đồng.

Biểu 2. 7. Hóa đơn GTGT số 306 ngày 10/12/2024

 HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (VAT INVOICE)		Mẫu số - Ký hiệu (Serial No.): 1C24TTT Số (Invoice No.): 00000306			
Ngày (day) 10 tháng (month) 12 năm (year) 2024					
Mã của Cơ quan thuế: 00A49EEC30F5F94726AE8A53FEAC84B9BA					
Đơn vị bán (Seller):		CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TÔ			
Mã số thuế (Tax Code):		0200550723			
Địa chỉ (Address):		Số 662 Ngõ Gia Tự, Phường Thành Tô, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam			
Điện thoại (Tel):		0936560360			
Số tài khoản (Account No.):					
Người mua (Buyer):					
Đơn vị (Company name):		CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU			
Mã số thuế (Tax Code):		0201893096			
Địa chỉ (Address):		Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đồng Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam			
Hình thức thanh toán (Payment method):		Tiền mặt/Chuyển khoản			
Số tài khoản (Account No.):					
STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (Amount)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Thép D10	Kg	157	14.000	2.198.000
2	Thép D16	Kg	90	14.000	1.260.000
3	Thép 1 ly	Kg	10	18.000	180.000
Cộng tiền hàng (Sub total):					3.638.000
Thuế suất GTGT (Tax rate): 10%				Tiền thuế GTGT (VAT amount):	363.800
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					4.001.800
Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Bốn triệu không trăm lẻ một nghìn tám trăm đồng chẵn/.					
Người mua hàng (Buyer)			Người bán hàng (Seller)		
			Đã được ký điện tử bởi (Signed digitally by) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TÔ Ngày: 10/12/2024		
(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)					

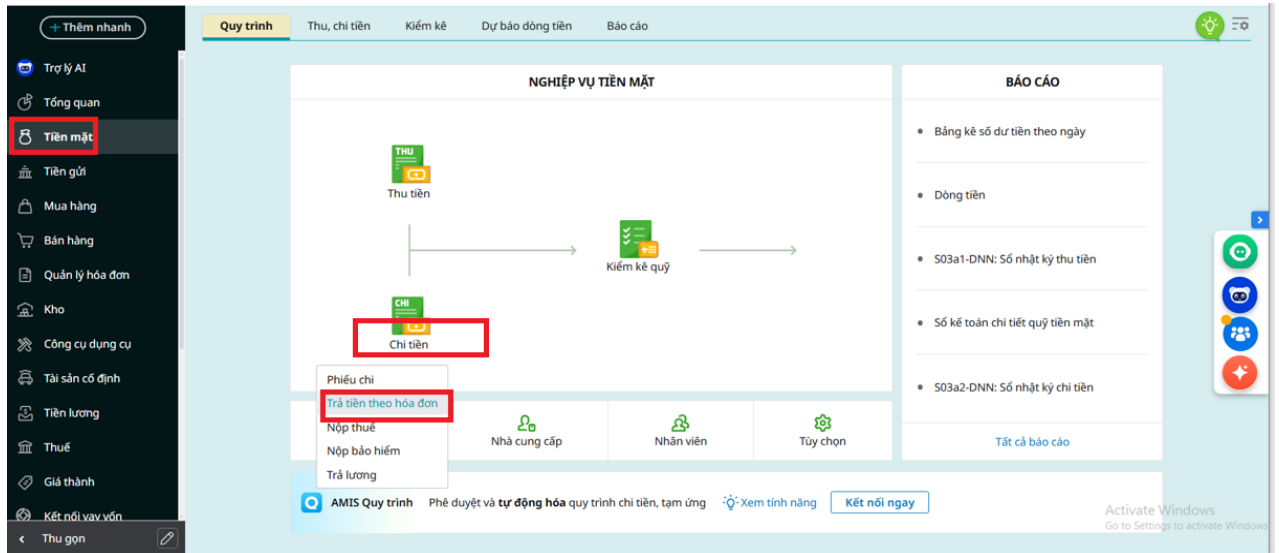
Giải pháp Hóa đơn Điện tử được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Bkav - MST 0101360697 - ĐT 1900 545414 - <http://ehoadon.vn>
 Hóa đơn Điện tử (HDDT) được tra cứu trực tuyến tại <http://tracuu.ehoadon.vn>. Mã tra cứu HDDT này: **ZE3YH3M7BJ0**

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Kế toán thực hiện các bước như sau:

Bước 1: Kế toán căn cứ vào hóa đơn mua hàng số 306 ngày 10/12/2024 vào phân hệ **Tiền mặt** vào Tab **Chi tiền**, chọn chức năng **Trả tiền theo hóa đơn** (Biểu 2.8).

Biểu 2. 8. Bước 1 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis



Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 2: Chọn Nhà cung cấp: Công ty CP thương mại, dịch vụ, đầu tư xây dựng Thành Tô cần trả tiền và nhập ngày trả tiền là ngày 12/12/2024, nhấn **Lấy dữ liệu** (Biểu 2.9).

Biểu 2. 9. Bước 2 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis

Trả tiền nhà cung cấp theo hóa đơn

Phương thức thanh toán: **Tiền mặt**

Nhà cung cấp: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY...**

Nhân viên mua hàng: **12/12/2024** **Lấy dữ liệu**

Chứng từ công nợ: **10/12/2024** **MH00238** **10/12/2024** **00000306** **Mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY...** **4.001.800** **4.001.800** **0** **331**

Ngày chứng từ	Số chứng từ	Ngày hóa đơn	Số hóa đơn	Diễn giải	Hạn thanh toán	Tổng nợ	Số còn nợ	Số trả	TK Phải trả	Điều kiện
10/12/2024	MH00238	10/12/2024	00000306	Mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY...		4.001.800	4.001.800	0	331	
Tổng						4.001.800	4.001.800	0		

Đã chọn 0/1 bản ghi

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 3: Tích chọn chứng từ công nợ của Công ty CP thương mại, dịch vụ, đầu tư xây dựng Thành Tô, Nhấn vào **Trả tiền** (Biểu 2.10).

Biểu 2. 10. Bước 3 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis

Trả tiền nhà cung cấp theo hóa đơn

Phương thức thanh toán: Tiền mặt

Nhà cung cấp: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY...

Nhân viên mua hàng: Ngày trả tiền: 12/12/2024

Số trả: **4.001.800**

Chứng từ công nợ:

Ngày chứng từ	Số chứng từ	Ngày hóa đơn	Số hóa đơn	Diễn giải	Hạn thanh toán	Tổng nợ	Số còn nợ	Số trả	TK Phải trả	Điều k
10/12/2024	MH00238	10/12/2024	00000306	Mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH V...		4.001.800	4.001.800	4.001.800	331	
Tổng						4.001.800	4.001.800	4.001.800		

Đã chọn 1/1 bản ghi

20 bản ghi trên 1 trang

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 4: Phần mềm tự động sinh ra chứng từ **Phiếu chi** trả tiền nhà cung cấp Công ty CP thương mại, dịch vụ, đầu tư xây dựng Thành Tô. Kế toán kiểm tra chứng từ, sau đó nhấn **Cắt** (Biểu 2.11).

Biểu 2. 11. Bước 4 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis

Phiếu chi trả tiền nhà cung cấp PC/ 24-045

Nhà cung cấp: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ: Người nhận: Ngày hạch toán: 12/12/2024

Địa chỉ: Số 662 Ngõ Gia Tự, Phường Thành Tô, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Ngày phiếu chi: 12/12/2024

Lý do chi: Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TÔ theo hóa đơn 00000306 Số phiếu chi: PC/ 24-045

Nhân viên: Kèm theo: Số lượng: chứng từ gốc

Tham chiếu: MH00238

Tổng tiền thanh toán: 4.001.800

#	Diễn giải	TK Nợ	TK Có	Số tiền
1	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TÔ theo hóa đơn 00000306	331	1111	4.001.800
				4.001.800

Đính kèm: Dung lượng tối đa 5MB

Kéo thả tệp vào đây hoặc bấm vào đây

Hủy **Cắt** Cắt và Thêm

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 5: Chọn biểu tượng mũi tên (▼) cạnh nút **In**, sau đó chọn mẫu chứng từ 02-TT: Phiếu chi để in (Biểu 2.12).

Biểu 2. 12. Bước 5 của quy trình thanh toán tiền mặt trên phần mềm amis

Phiếu chi trả tiền nhà cung cấp PC/ 24-045

Nhà cung cấp: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ: Người nhận: Ngày hạch toán: 12/12/2024

Địa chỉ: Số 662 Ngõ Gia Tự, Phường Thành Tô, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Ngày phiếu chi: 12/12/2024

Lý do chi: Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TÔ theo hóa đơn 00000306 Số phiếu chi: PC/ 24-045

Tổng tiền thanh toán: **4.001.800**

Nhân viên: Tham chiếu: MH00238 ... Kèm theo: chứng từ gốc

Hạch toán: Chứng từ

#	Diễn giải	TK Nợ	TK Có	Số tiền
1	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ	331	1111	4.001.800
				4.001.800

Dinh kèm: Dung lượng tối đa 5MB

Kéo thả tệp vào đây hoặc bấm vào đây

01/TNDN: Bảng kê mua vào không có hóa đơn

02-TT: Phiếu chi

02-TT: Phiếu chi (Mẫu 2 liên)

02-TT: Phiếu chi (Mẫu A5)

02-TT: Phiếu chi (Mẫu A5 - in cuộn)

Phiếu chi (Mẫu đầy đủ)

In theo lô nhiều chứng từ

Tùy chọn in

In bảng trình in AMIS Kế toán

Activate Windows
Go to Settings to activate Windows

Print In Tiện ích Sửa nhanh Bỏ ghi

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 6: Kế toán in Phiếu chi thanh toán tiền cho Công ty CP thương mại, dịch vụ, đầu tư xây dựng Thành Tô như Biểu 2.13.

Biểu 2. 13. Phiếu chi tiền trả cho Công ty CP Thương mại, dịch vụ và xây dựng Thành Tô

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU
Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông Hải,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Mã số thuế: 0201893096

Mẫu số: 02 - TT

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 12 tháng 12 năm 2024

Quyển số:

Số: PC/24-045

Nợ: 331

Có: 1111

Họ tên người nhận tiền: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
THÀNH TÔ

Địa chỉ: Số 662 Ngô Gia Tự, Phường Thành Tô, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam

Lý do chi: Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
THÀNH TÔ theo hóa đơn 00000306

Số tiền: **4.001.800 VND**

Viết bằng chữ: **Bốn triệu không trăm linh một nghìn tám trăm đồng chẵn.**

Kèm theo: ...01..... chứng từ gốc

Ngày 12 tháng 12 năm 2024

Giám đốc (Ký, họ tên, đóng dấu)	Kế toán trưởng (Ký, họ tên)	Thủ quỹ (Ký, họ tên)	Người lập phiếu (Ký, họ tên)	Người nhận tiền (Ký, họ tên)
 Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Bốn triệu không trăm linh một nghìn tám trăm đồng chẵn.	 Trần Thị Huệ			

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Sau đó, phần mềm Amis misa sẽ tự động cập nhật bút toán trên vào các sổ Nhật ký chung (Biểu 2.18), sổ chi tiết và sổ cái tài khoản tiền mặt (111) (Biểu 2.19) và tài khoản phải trả nhà cung cấp (331). Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

- **Ví dụ 3:** Thanh toán tiền trả nhà cung cấp Công ty Hoàng Anh DCT theo hóa đơn số 25 ngày 19/12/2024 (Biểu 2.14), số tiền 9.072.000 đồng bằng tiền mặt.

Kế toán định khoản:

Nợ TK 331: 9.072.000 đồng.

Có TK 111: 9.072.000 đồng.

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (VAT INVOICE)						Ký hiệu: 1C24TDC Số: 25		
Ngày 19 tháng 12 năm 2024								
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T Mã số thuế: 0200641240 Địa chỉ: Số 198 Ngõ 618 Ngõ Gia Tự - Phường Thành Tô - Quận Hải An - Thành phố Hải Phòng, Việt Nam								
Họ tên người mua hàng: _____								
Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU								
Mã số thuế: 0201893096								
Địa chỉ: Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam								
Số tài khoản: _____								
Hình thức thanh toán: Tiền mặt/Chuyển khoản								
Đơn vị tiền tệ: VND Tỷ giá: _____								
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT		Tổng tiền thanh toán
						Thuế suất	Tiền thuế	
1	Hệ khung đỡ thép 30x30x3 (sơn 2 lớp chống rỉ)	kg	120	70.000	8.400.000	8%	672.000	9.072.000
Tổng hợp		Thuế suất	Tổng tiền chưa thuế		Tổng tiền thuế		Tổng tiền thanh toán	
Tổng tiền không chịu thuế :		KCT						
Tổng tiền chịu thuế suất :		0%						
Tổng tiền chịu thuế suất :		5%						
Tổng tiền chịu thuế suất :		8%	8.400.000		672.000		9.072.000	
Tổng tiền chịu thuế suất :		10%						
Tổng cộng:			8.400.000		672.000		9.072.000	
Số tiền viết bằng chữ: Chín triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng.								
Người mua hàng						Người bán hàng		
						Signature Valid  Đơn vị: CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T Ký ngày: 19-12-2024		
Mã của cơ quan thuế: 0051A5A407AF434744BAC6C49CCBCEC0BE								
Trang tra cứu: http://0200641240hd.easyinvoice.com.vn Mã tra cứu: K6L3s8R7002161865816259 (Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)								
Đơn vị cung cấp giải pháp: Công ty cổ phần đầu tư công nghệ và thương mại SOFTDREAMS, MST: 0105987432, https://easyinvoice.vn/								

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Kế toán căn cứ vào hóa đơn mua hàng số 25 ngày 19/12/2024 và thực hiện các bước tương tự ví dụ 2 nêu trên, kế toán in Phiếu chi thanh toán tiền cho Công ty Hoàng Anh D.C.T như Biểu 2.15.

Biểu 2. 15. Phiếu chi tiền trả cho Công ty TNHH Hoàng Anh D.C.T

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU
Lô GH76-ĐA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông Hải,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Mã số thuế: 0201893096

Mẫu số: 02 - TT

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 19 tháng 12 năm 2024

Quyển số:

Số: PC/24-047

Nợ: 331

Có: 1111

Họ tên người nhận tiền: CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T

Địa chỉ: Số 198 Ngõ 618 Ngõ Gia Tự - Phường Thành Tô - Quận Hải An - Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Lý do chi: Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T theo hóa đơn 25

Số tiền: **9.072.000 VND**

Viết bằng chữ: *Chín triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn.*

Kèm theo: ...*04*... chứng từ gốc

Ngày *19* tháng *12* năm *2024*



Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Người lập phiếu
(Ký, họ tên)

Người nhận tiền
(Ký, họ tên)

Giám đốc Trần Thị Huệ
Cù Thị Lan

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): *Chín triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn.*

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Sau khi thực hiện các bước trên, phần mềm Amis misa sẽ tự động cập nhật bút toán trên vào các sổ Nhật ký chung (Biểu 2.18), sổ chi tiết và sổ cái tài khoản tiền mặt (111) (Biểu 2.19) và tài khoản phải trả nhà cung cấp (331). Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

Ví dụ 4: Ngày 24/12/2024, công ty thanh toán tiền mua vật tư cho Công ty TNHH Tuấn Châu bằng tiền mặt, số tiền là 864.000 đồng.

Kế toán định khoản:

Nợ TK 331: 864.000 đồng.

Có TK 111: 864.000 đồng.

Kế toán căn cứ vào Hoá đơn GTGT số 1991 ngày 24/12/2024 (Biểu số 2.16) và thực hiện các bước tương tự trong ví dụ 1 nêu trên, kế toán in Phiếu chi thanh toán tiền cho Công ty TNHH Tuấn Châu như Biểu số 2.17.

Biểu 2. 16. Hóa đơn GTGT số 1991 ngày 24/12/2024



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)
(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)
Ngày (date) 24 tháng (month) 12 năm (year) 2024
Mã của cơ quan thuế: 001EF868A48264423982349DE2C7CB063C

Ký hiệu (Serial): 1C24TTC
Số (No): 1991

Tên đơn vị bán (Seller): CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUẦN CHÂU
Mã số thuế (Tax code): 0200587402
Địa chỉ (Address): Số 43 Lê Thánh Tông, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại (Tel): 02253.767323 Email: tnhh.tuanchau@gmail.com
Số tài khoản (A/C number): 1002747069
118618777999
3230267376

Tại Ngân hàng SHB - PGD Tô Hiệu, Hải Phòng
Tại Ngân hàng Vietinbank - Chi nhánh Lê Chân, Hải Phòng
Tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Đông Hải Phòng

Tên người mua (Buyer):
Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU
Mã số thuế (Tax code): 0201893096
Địa chỉ (Address): Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đồng Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Số tài khoản (A/C number):
Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK

STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thuế suất (VAT rate)	Thành tiền chưa có thuế GTGT (Amount excluding VAT)	Tiền thuế GTGT (Amount VAT)	Thành tiền có thuế GTGT (Amount)
1	Gỗ cốp pha	M2	10	80.000	8%	800.000	64.000	864.000
Tổng tiền chưa có thuế GTGT (Total amount):							800.000	
Tổng số tiền thuế giá trị gia tăng (VAT amount):							64.000	
Tổng tiền thanh toán đã có thuế GTGT (Total payment):							864.000	

Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng

Người mua hàng (Buyer)
(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng (Seller)
(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU
HẠN TUẦN CHÂU
Ngày ký: 24/12/2024 11:24:35

Tra cứu hóa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.minvoice.vn> Mã tra cứu: C83313EB2B4C59B
(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICE - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-Invoice - MST: 0106026495- SĐT: 0901 80 16 18)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 17. Phiếu chi tiền trả cho Công ty TNHH Tuấn Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU
Lô GH76-ĐA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông Hải,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Mã số thuế: 0201893096

Mẫu số: 02 - TT

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 24 tháng 12 năm 2024

Quyển số:

Số: PC/24-048

Nợ: 331

Có: 1111

Họ tên người nhận tiền: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUẤN CHÂU

Địa chỉ: Số 43 Lê Thánh Tông, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Lý do chi: Trả tiền cho CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUẤN CHÂU theo hóa đơn 1991

Số tiền: **864.000 VND**

Viết bằng chữ: **Tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng chẵn.**

Kèm theo: 01..... chứng từ gốc

Ngày 24. tháng 12 năm 2024

Giám đốc (Ký, họ tên, đóng dấu)	Kế toán trưởng (Ký, họ tên)	Thủ quỹ (Ký, họ tên)	Người lập phiếu (Ký, họ tên)	Người nhận tiền (Ký, họ tên)
 <i>Cù Thị Lan</i>	<i>Điền Thị Huệ</i>	<i>[Signature]</i>	<i>[Signature]</i>	<i>Thuy</i>
GIÁM ĐỐC <i>Cù Thị Lan</i>				

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): **Tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng chẵn.**

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Sau đó, phần mềm Amis misa sẽ tự động cập nhật bút toán trên vào các sổ Nhật ký chung (Biểu 2.18), sổ chi tiết và sổ cái tài khoản tiền mặt (111) (Biểu 2.19) và tài khoản phải trả nhà cung cấp (331). Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

Biểu 2. 18. Trích sổ Nhật ký chung năm 2024 của Công ty Á Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU

Mẫu số: S03a-DNN

Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường
Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày
26/08/2016 của Bộ Tài chính)

SỔ NHẬT KÝ CHUNG
Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Ngày tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Số hiệuTK đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	Ngày, tháng			Nợ	Có
A	B	C	D	H	1	2
						
04/10/2024	PT/24-002	04/10/2024	Rút tiền gửi về nhập quỹ	111	495.000.000	
04/10/2024	PT/24-002	04/10/2024	Rút tiền gửi về nhập quỹ	112		495.000.000
17/10/2024	PC/24-037	17/10/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ VẬN TẢI KHÁNH DƯƠNG theo hóa đơn 00000163	331	8.640.000	
17/10/2024	PC/24-037	17/10/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ VẬN TẢI KHÁNH DƯƠNG theo hóa đơn 00000163	111		8.640.000
						
12/12/2024	PC/24-045	12/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TÔ theo hóa đơn 00000306	331	4.001.800	
12/12/2024	PC/24-045	12/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TÔ theo hóa đơn 00000306	111		4.001.800

14/12/2024	PC/24-046	14/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ LƯỚI THÉP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 1050	331	900.000	
14/12/2024	PC/24-046	14/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ LƯỚI THÉP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 1050	111		900.000
						
19/12/2024	PC/24-047	19/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T theo hóa đơn 25	331	9.072.000	
19/12/2024	PC/24-047	19/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T theo hóa đơn 25	111		9.072.000
						
24/12/2024	PC/24-048	24/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUẤN CHÂU theo hóa đơn 1991	331	864.000	
24/12/2024	PC/24-048	24/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUẤN CHÂU theo hóa đơn 1991	111		864.000
						
31/12/2024	PC/24-050	31/12/2024	Thanh toán lương tháng 12 năm 2024	334	142.902.990	
31/12/2024	PC/24-050	31/12/2024	Thanh toán lương tháng 12 năm 2024	111		142.902.990
						
Tổng cộng năm					408.781.378.026	408.781.378.026

- Sổ này có 95 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 95

- Ngày mở sổ:

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Người lập biểu

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 19. Trích sổ Cái TK 111 năm 2024 của Công ty Á Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG

Mẫu số S03b-DNN

LƯỢNG Á CHÂU

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày

Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông

26/08/2016 của Bộ Tài chính)

Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Mã số thuế: 0201893096

SỔ CÁI

(Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung)

Năm 2024

Tên TK: Tiền mặt, Số hiệu: 111

Đơn vị tính: đồng

Ngày, tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày, tháng			Nợ	Có
A	B	C	D	H	1	2
			- Số dư đầu năm		1.690.672.668	
			- Số phát sinh trong kỳ			
03/09/2024	PC/24- 033	03/09/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHUYÊN PHÁT NHANH THUẬN PHONG - CHI NHÁNH BẮC NINH theo hóa đơn 54340	331		91.230
04/10/2024	PT/24- 002	04/10/2024	Rút tiền gửi về nhập quỹ	112.SHB	495.000.000	
17/10/2024	PC/24- 037	17/10/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ VẬN TẢI KHÁNH DƯƠNG theo hóa đơn 00000163	331		8.640.000
						
12/12/2024	PC/24- 045	12/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TU VÀ XÂY DỰNG THÀNH	331		4.001.800

			TỔ theo hóa đơn 00000306			
14/12/2024	PC/24- 046	14/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ LƯỚI THÉP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 1050	331		900.000
						
19/12/2024	PC/24- 047	19/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T theo hóa đơn 25	331		9.072.000
24/12/2024	PC/24- 048	24/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUẦN CHÂU theo hóa đơn 1991	331		864.000
25/12/2024	PC/24- 049	25/12/2024	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO theo hóa đơn số 163222	642		318.182
31/12/2024	PC/24- 050	31/12/2024	Thanh toán tiền lương tháng 12 năm 2024	334		142.902.990
			- Cộng số phát sinh năm		8.495.000.000	2.750.945.147
			- Số dư cuối năm		7.434.727.521	

- Sổ này có 06 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 06

- Ngày mở sổ:

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 20. Trích sổ quỹ Tiền mặt năm 2024 của Công ty Á Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

Mẫu số: S04a-DNN

Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà
Nẵng, Phường Đông Hải, Thành phố
Hải Phòng, Việt Nam.
Mã số thuế: 0201893096

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của
Bộ Tài chính)

SỔ QUỸ TIỀN MẶT

Tài khoản: 111, Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Ngày hạch toán	Ngày chứn g từ	Số hiệu chứng từ		Diễn giải	Số tiền		
		Số phiếu thu	Số phiếu chi		Nợ	Có	Tồn
				Số dư đầu năm			1.690.672.668
							
03/09/2 024	03/09/ 2024		PC/24 -033	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHUYỂN PHÁT NHANH THUẬN PHONG - CHI NHÁNH BẮC NINH theo hóa đơn 54340		91.230	428.111.428
04/10/ 2024	04/10/ /2024	PT/24- 002		Rút tiền gửi về nhập quỹ	495.000.000		766.236.653
17/10/2 024	17/10/ 2024		PC/24 -037	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ VẬN TẢI KHÁNH DƯƠNG theo hóa đơn 00000163		8.640.000	757.596.653
							
12/12/ 2024	12/12 /2024		PC/24 -045	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH TỔ theo hóa đơn 00000306		4.001.800	7.446.742.921
14/12/2 024	14/12/ 2024		PC/24- 046	Trả tiền cho CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ LƯỚI THÉP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 1050		900.000	7.445.842.921
							

19/12/ 2024	19/12 /2024		PC/24 -047	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH D.C.T theo hóa đơn 25		9.072.000	7.436.770.921
24/12/ 2024	24/12 /2024		PC/24 -048	Trả tiền cho CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TUẤN CHÂU theo hóa đơn 1991		864.000	7.435.906.921
25/12/2 024	25/12/ 2024		PC/24- 049	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO theo hóa đơn số 163222		318.182	7.435.588.739
							
31/12/ 2024	31/12 /2024		PC/24 -050	Thanh toán tiền lương tháng 12 năm 2024		142.902.990	7.434.727.521
Tổng cộng năm					8.495.000.000	2.750.945.147	7.434.727.521

- Sổ này có 06 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 06

- Ngày mở sổ:

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Người lập biểu

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Công ty CP đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu mở tài khoản tại 5 ngân hàng đó là: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB), ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank), ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB), ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (TP), ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank). Tiền gửi ngân hàng của Công ty CP đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu là tiền Việt Nam Đồng. Công ty không có tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ.

2.2.2.1. Chứng từ sử dụng

- Ủy nhiệm chi.
- Giấy báo nợ, Giấy báo có.
- Các chứng từ khác liên quan.

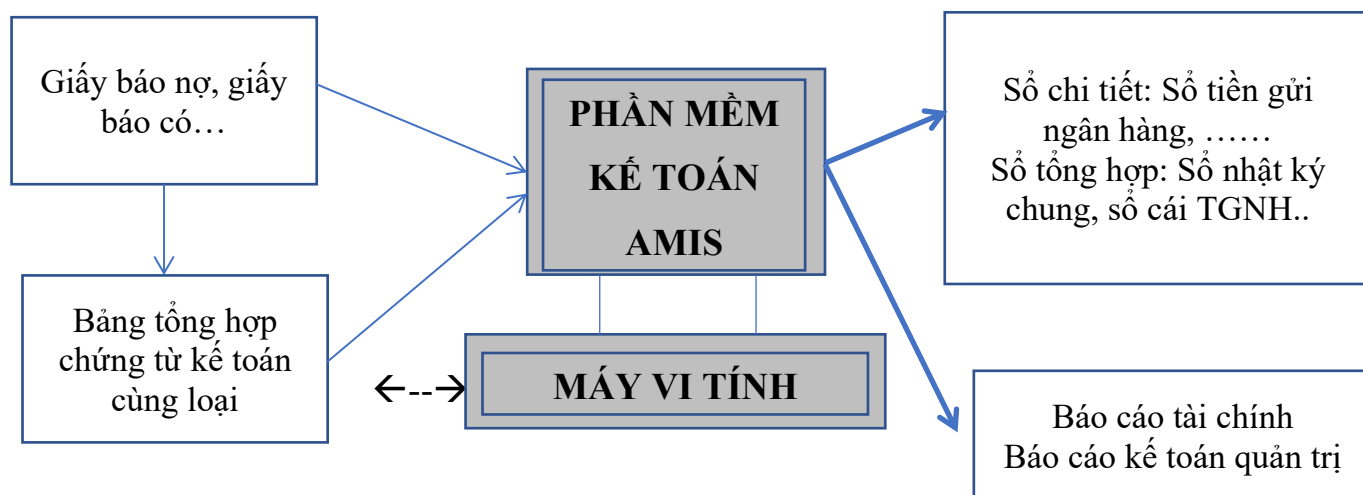
2.2.2.2. Tài khoản sử dụng

Công ty sử dụng TK tiền gửi ngân hàng (112) phản ánh tình hình tiền gửi ngân hàng của công ty. Ngoài ra công ty còn sử dụng các tài khoản có liên quan đến kế toán tiền gửi ngân hàng như TK 642, 133, 331...

Công ty mở tài khoản tại 05 ngân hàng:

- Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB)
- Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)
- Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB)
- Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (TP)
- Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank)

2.2.2.3. Trình tự hạch toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty Á Châu



Chú thích:

- Số liệu hàng ngày
- In sổ, báo cáo cuối tháng, cuối năm
- <-----> Đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 2. 7. Quy trình ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Hàng ngày, kế toán thu thập chứng từ (hóa đơn GTGT mua vào, bán ra, Giấy báo nợ, Giấy báo có...) lập bút toán hạch toán trả tiền nhà cung cấp, thu tiền của khách hàng..., tạo và cất chứng từ trên phần mềm. Trên Amis misa kế toán dùng phân hệ Tiền gửi để tạo thu tiền và chi tiền. Sau đó, phần mềm sẽ tự động cập nhật vào các sổ Nhật ký chung, sổ chi tiết và sổ cái tài khoản tiền gửi và các tài khoản có liên quan. Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

2.2.2.4. Ví dụ minh họa tăng giảm tiền gửi tại công ty

- **Ví dụ 1:** Ngày 01/10/2024 Công ty TNHH VSIP Hải Phòng thanh toán tiền thi công gói thầu VN-HT2 bằng chuyển khoản. Kế toán ghi:

Nợ TK 112: 3.494.551.410 đồng.

Có TK 131: 3.494.551.410 đồng.

Căn cứ vào hóa đơn bán hàng số 0000003 (Biểu số 2.21) và Giấy báo có (Biểu số 2.22), kế toán thực hiện nhập thông tin vào phần mềm theo các bước sau:

Biểu 2. 21. Hóa đơn bán hàng số 0000003 ngày 30/09/2024



ACHAUENICO

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ngày (Date): 30 tháng (month) 09 năm (year) 2024

Mã CCT (Code): 008E11B01712F441A6A34A92BD47967640

Ký hiệu (Serial): 1C24TAC

Số (No.): 0000003

Đơn vị bán hàng (Seller): **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG ẮC CHẤU**

Mã số thuế (Tax code): 0201893096

Địa chỉ (Address): Lô GH76-DA Petrolimes, số 358 Đà Nẵng, phường Đồng Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

Email: achau.enico@gmail.com

Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company's name): **CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG**

Mã số thuế (Tax code): 0200850702

Địa chỉ (Address): Tòa nhà điều hành VSIP Hải Phòng, Khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, Xã An Lữ, Huyện Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam



Hình thức thanh toán (Payment method): **TMCK** Số tài khoản (Bank account):

Đồng tiền thanh toán (Payment Currency): **VND**

STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Name of goods and services)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
1	Giá trị thanh toán lần 1 theo Hợp đồng số 107-24/D&C/VSIP HP ngày 05/08/2024 về việc Thi công gói thầu Xây dựng đường, hạ tầng dưới đường và xin giấy phép mở bán nhà cho dự án Việt Nhân 2 tại Vesp Hải Phòng				3.595.217.500
Cộng tiền hàng (Total amount excl. VAT):					3.595.217.500
Thuế suất GTGT (VAT rate): 8 % Tiền thuế GTGT (Vat amount):					287.617.400
Tổng tiền thanh toán (Total amount):					3.882.834.900
Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words): Ba tỷ tám trăm tám mươi hai triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn chín trăm đồng chẵn.					

Người mua hàng (Buyer)
(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)
(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Signature Valid

Ký bởi (Signed By): **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG ẮC CHẤU**



Ký ngày (Signing Date): **30/09/2024**

Tra cứu tại Website (Search in website): <https://www.misainvoice.vn/tra-cuu> - Mã tra cứu hóa đơn (Invoice code): **JAC5T2MW_QA9**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) (You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)

Phát hành bởi phần mềm MISA mInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 22. Giấy báo nợ của ngân hàng SHB ngày 01/10/2024



Đối tác tin cậy, giải pháp phù hợp

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

Ngày in/ Printed date: 11/02/2025

Số giao dịch/ Trans no: LPSF011024894359

GIẤY BÁO CÓ/ CREDIT SLIP

Ngày/ Date: 01/10/2024

ĐƠN VỊ THỤ HƯỞNG/ BENEFICIARY

Tên tài khoản/ Customer name: Công ty CP đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Số tài khoản/ Account number: 3335557986

Tổng số tiền bằng số/ Amount:

3,494,551,410 VND

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN/ PAYMENT

Tên tài khoản/ Customer name: CTY TNHH VSIP HAI PHONG DA VIET NHAN 2

Số tài khoản/ Account number: 115600326688

Số tiền bằng chữ/ Amount in words: Ba tỷ bốn trăm chín mươi bốn triệu năm trăm năm mươi một ngàn bốn trăm mười đồng

Nội dung/ Content: 10000567-CTY TNHH VSIP HAI PHONG DA VIET NHAN 2 - TT lan 1 xây dựng đường và hạ tầng theo hợp đồng 107-24/Pmt for No.1 construction of road; infras Viet Nhan 2 project

Ký số bởi: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
Ngày ký: 11/02/2025
Xác thực bởi: VNPT-CA SHA-256

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 1: Vào phân hệ Bán hàng:

Vào phân hệ Bán hàng chọn Thu tiền (Biểu 2.23)

Biểu 2. 23. Bước 1 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis

KẾ TOÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

congty

Tìm kiếm thông minh

Hướng dẫn

Thêm

Thêm bảng AI

Thêm nhanh

Tổng quan

Tiền mặt

Tiền gửi

Mua hàng

Bán hàng

Quản lý hóa đơn

Kho

Công cụ dụng cụ

Tài sản cố định

Tiền lương

Thuế

Giá thành

Kết nối vay vốn

Tổng hợp

Báo cáo

Phân tích tài chính

Quy trình

Biểu đồ

Báo giá

Đơn đặt hàng

Hợp đồng bán hàng

Bán hàng

Hóa đơn

Tự động hạch toán HD

Trả lại hàng bán

Giảm giá hàng bán

Công nợ

Khác

Thực hiện hàng loạt

Lọc

01/01/2024-18/12/2025

Xóa điều kiện lọc

Tìm kiếm

Tiện ích

Thêm

Thêm bảng AI

	Ngày hạch toán	Số chứng từ	Số hóa đơn	Khách hàng	Tổng tiền thanh toán	TT lập hóa đơn	TT thanh toán	Chức năng
☐	27/12/2024	BH000007		CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VINH UYÊN 68	7.096.100.000	Đã lập	Chưa thanh toán	Phát hành hóa đơn
☐	10/12/2024	BH/24-006	00000006	CÔNG TY TNHH VSIP THÁI BÌNH	756.000.000	Đã lập	Chưa thanh toán	Thu tiền
☐	03/12/2024	BH/24-005	00000005	CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG	8.768.468.160	Đã lập	Chưa thanh toán	Thu tiền
☐	20/11/2024	BH000005		CÔNG TY CỔ PHẦN PETROL SAO ĐỎ	19.251.151.200	Đã lập	Chưa thanh toán	Phát hành hóa đơn
☐	30/10/2024	BH/24-004	00000004	CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG	2.274.806.160	Đã lập	Chưa thanh toán	Thu tiền
☐	30/09/2024	BH/24-003	00000003	CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG	3.882.834.500	Đã lập	Chưa thanh toán	Thu tiền
☐	16/08/2024	BH000006		CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG	10.990.296.000	Đã lập	Chưa thanh toán	Phát hành hóa đơn
☐	26/03/2024	BH/24-002	00000002	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VINH UYÊN 68	181.980.000	Đã lập	Chưa thanh toán	Thu tiền
☐	22/03/2024	BH/24-001	00000001	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VINH UYÊN 68	1.915.704.120	Đã lập	Chưa thanh toán	Thu tiền
Tổng					55.117.340.540			

Tổng số: 9 bản ghi

100 bản ghi trên 1 trang

Trước 1 Sau

Chi tiết

#	Mã hàng	Tên hàng	Chiết khấu thương mại	TK công nợ	TK doanh thu	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	% Thuế GTGT
1	VN2-HT	Giá trị thanh toán lần 1 theo Hợp đồng số 107-24/D&C/VSIP HP ngày...	☐	131	5113		0,00	0,00	3.595.217.500	8
Tổng							0,00		3.595.217.500	

Tổng số: 1 bản ghi

20 bản ghi trên 1 trang

Trước 1 Sau

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Nhấn nút Lấy dữ liệu (Biểu 2.24)

Biểu 2. 24. Bước 2 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis

Thu tiền theo hóa đơn

Phương thức thanh toán

☐ Tiền mặt

☒ Tiền gửi

Khách hàng

CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG

Nhân viên bán hàng

01/10/2024

Lấy dữ liệu

Số thu

3.882.834.900

Chứng từ công nợ

Tìm theo số chứng từ, số hóa đơn

Nhập số thu

☐	Ngày chứng từ	Số chứng từ	Số hóa đơn	Diễn giải	Hạn thanh toán	Số phải thu	Số chưa thu	Số thu	TK Phải thu	Điều khoản TT	Tỷ lệ CK (%)	Tiền
☒	30/09/2024	BH/24-003	00000003	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		3.882.834.900	3.882.834.900	3.882.834.900	131		0,00	
☐	31/12/2020	OPN	OPN	Số dư đầu kỳ		39.240.677.331	39.240.677.331	0	131		0,00	
☐	11/01/2021	BH001	00000021	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		5.701.465.336	5.701.465.336	0	131		0,00	
☐	11/01/2021	BH002	00000022	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		6.352.465.546	6.352.465.546	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH003	00000023	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		6.766.435.710	6.766.435.710	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH004	00000024	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		2.611.197.650	2.611.197.650	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH005	00000025	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		7.162.094.106	7.162.094.106	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH006	00000026	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		5.140.662.573	5.140.662.573	0	131		0,00	
☐	09/03/2021	BH007	00000027	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		4.302.767.636	4.302.767.636	0	131		0,00	
☐	09/03/2021	BH008	00000028	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		5.720.424.653	5.720.424.653	0	131		0,00	
☐	01/04/2021	BH009	00000029	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG		2.485.946.238	2.485.946.238	0	131		0,00	
☐	01/04/2021	BH010	00000030	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG		3.987.621.021	3.987.621.021	0	131		0,00	
Tổng						180.644.927.568	169.580.938.650	3.882.834.900				

Đã chọn 1/26 bản ghi

20 bản ghi hiển thị trong Windows

12 Sau

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Trong cột "Số thu", nhập số tiền thực tế đã thu được (Biểu 2.25).

Biểu 2. 25. Bước 3 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis

Thu tiền theo hóa đơn

Phương thức thanh toán: ☐ Tiền mặt ☒ Tiền gửi

Khách hàng: CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG

Nhân viên bán hàng: Ngày thu tiền: 01/10/2024 Lấy dữ liệu

Chứng từ công nợ:

Nhập số thu: 3.494.551.410

	Ngày chứng từ	Số chứng từ	Số hóa đơn	Diễn giải	Hạn thanh toán	Số phải thu	Số chưa thu	Số thu	TK Phải thu	Điều khoản TT	Tỷ lệ CK (%)	Tiền
☒	30/09/2024	BH/24-003	00000003	Bán hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn ...		3.882.834.900	3.882.834.900	3.494.551.410	131		0,00	
☐	31/12/2020	OPN	OPN	Số dư đầu kỳ		39.240.677.331	39.240.677.331	0	131		0,00	
☐	11/01/2021	BH001	0000021	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		5.701.465.336	5.701.465.336	0	131		0,00	
☐	11/01/2021	BH002	0000022	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		6.352.465.546	6.352.465.546	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH003	0000023	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		6.766.435.710	6.766.435.710	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH004	0000024	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		2.611.197.650	2.611.197.650	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH005	0000025	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		7.162.094.106	7.162.094.106	0	131		0,00	
☐	01/02/2021	BH006	0000026	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		5.140.662.573	5.140.662.573	0	131		0,00	
☐	09/03/2021	BH007	0000027	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		4.302.767.636	4.302.767.636	0	131		0,00	
☐	09/03/2021	BH008	0000028	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn ...		5.720.424.653	5.720.424.653	0	131		0,00	
☐	01/04/2021	BH009	0000029	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng		2.485.946.238	2.485.946.238	0	131		0,00	
☐	01/04/2021	BH010	0000030	Bán hàng Công ty TNHH VSIP Hải Phòng		3.987.621.021	3.987.621.021	0	131		0,00	
				Cộng		180.644.927.568	169.580.938.650	3.494.551.410				

Đã chọn 1/26 bản ghi

20 bản ghi trên 1 trang

Hủy Thu tiền

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 4: Hoàn tất chứng từ:

Nhấn **Ghi sổ** để lưu lại chứng từ thu tiền.

Phần mềm sẽ tự động hạch toán bút toán giảm trừ công nợ theo từng hóa đơn và ghi nhận vào tài khoản ngân hàng (Biểu 2.26).

Biểu 2. 26. Bước 3 của quy trình thu tiền khách hàng bằng chuyển khoản trên phần mềm amis

Thu tiền gửi từ khách hàng NTKK00011

Mã khách hàng: vsiphp Tên khách hàng: CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG Ngày hạch toán: 01/10/2024

Địa chỉ: Tòa nhà điều hành VSIP Hải Phòng, Khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, Xã An Lữ, Huyện Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Ngày chứng từ: 01/10/2024

Nộp vào tài khoản: Số chứng từ: NTKK00011

Nhân viên thu nợ: Lý do thu: Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000003

Tham chiếu: BH/24-003

Hạch toán Chứng từ

#	Diễn giải	TK Nợ	TK Có	Số tiền
1	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000003	1121	131	3.494.551.410
				3.494.551.410

Đính kèm: Dung lượng tối đa 5MB

Kéo thả tệp vào đây hoặc bấm vào đây

Hủy

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Sau khi hoàn thành nhập liệu. Số liệu sẽ tự động cập nhật vào sổ Nhật ký chung (Biểu số 2.36), sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu số 2.37), sổ cái TK tiền gửi ngân hàng (Biểu số 2.38), sổ chi tiết, sổ cái các TK liên quan.

Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

Ví dụ 2: Ngày 01/11/2024 thu tiền khách hàng - Công ty TNHH VSIP Hải Phòng theo hóa đơn số 00000004 với số tiền là 2.047.325.544 đồng bằng chuyển khoản.

Kế toán định khoản:

Nợ TK 112: 2.047.325.544 đồng.

Có TK 131: 2.047.325.544 đồng.

Căn cứ vào hóa đơn bán hàng số 00000004 (Biểu số 2.27) và Giấy báo có (Biểu số 2.28), kế toán thực hiện các bước trên phần mềm amis misa tương tự như ví dụ 1, phần mềm sẽ tự động hạch toán bút toán giảm trừ công nợ theo từng hóa đơn và ghi nhận vào tài khoản ngân hàng.

Sau khi hoàn thành nhập liệu, số liệu sẽ tự động cập nhật vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.36), sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu 2.37), sổ cái TK tiền gửi ngân hàng (Biểu 2.38), sổ chi tiết, sổ cái các TK liên quan.

Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

Biểu 2. 27. Hóa đơn bán hàng số 0000004 ngày 31/10/2024



ACHAU.ENICO

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ngày (Date) 30 tháng (month) 10 năm (year) 2024

Mã QCT (Code): 002FADAA1F518C443E964001CC47B7F5FC

Ký hiệu (Serial): IC24TAC

Số (No.): 00000004

Đơn vị bán hàng (Seller): **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU**

Mã số thuế (Tax code): 0201893096

Địa chỉ (Address): Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, phường Đồng Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

Email: achau.enico@gmail.com

Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company's name): **CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG**

Mã số thuế (Tax code): 0200850702

Địa chỉ (Address): Tòa nhà điều hành VSIP Hải Phòng, Khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, Xã An Lữ, Huyện Thủy Nguyên, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK

Số tài khoản (Bank account):

Đồng tiền thanh toán (Payment Currency): VND

STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Name of goods and services)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
1	Giá trị thanh toán lần 2 theo hợp đồng số 107-24/D&C/VSIP HP ngày 05/08/2024 về việc Thi công gói thầu Xây dựng đường, hạ tầng dưới đường và xin giấy phép mở bán nhà cho dự án Việt Nhân 2 tại Vsip Hải Phòng				2.106.302.000
Cộng tiền hàng (Total amount excl. VAT):					2.106.302.000
Thuế suất GTGT (VAT rate): 8 % Tiền thuế GTGT (VAT amount):					168.504.160
Tổng tiền thanh toán (Total amount):					2.274.806.160
Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words): Hai tỷ hai trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm linh sáu nghìn một trăm sáu mươi đồng chẵn.					

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Signature Valid

Ký bởi (Signed By): **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU**

Ký ngày (Signing Date): 30/10/2024

Tra cứu tại Website (Search in website): <https://www.meinvoice.vn/tra-cuu> - Mã tra cứu hóa đơn (Invoice code): **QPC4C81ALPP8**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) (You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)

Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 28. Giấy báo có của ngân hàng SHB ngày 01/11/2024



Ngày in/ Printed date: 10/09/2025
Số giao dịch/ Trans no: LPSF011124218582

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

GIẤY BÁO CÓ/ CREDIT SLIP

Ngày/ Date: 01/11/2024

ĐƠN VỊ THỤ HƯỞNG/ BENEFICIARY

Tên tài khoản/ Customer name: Công ty CP Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Số tài khoản/ Account number: 3335557986

Tổng số tiền bằng số/ Amount:
2,047,325,544 VND

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN/ PAYMENT

Tên tài khoản/ Customer name: CTY TNHH VSIP HAI PHONG DA VIET NHAN 2

Số tài khoản/ Account number: 115600326688

Số tiền bằng chữ/ Amount in words: Hai tỷ không trăm bốn mươi bảy triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn năm trăm bốn mươi bốn đồng

Nội dung/ Content: 10001182-CTY TNHH VSIP HAI PHONG DA VIET NHAN 2 - Pmt for No.2 construction of road; infras 107-24/ TT lan 2 thi công đường và hạ tầng theo hợp đồng 107-24

Ký số bởi: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
Ngày ký: 10/09/2025
Xác thực bởi: VNPT-CA SHA2

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Ví dụ 3: Ngày 11/12/2024, Công ty thanh toán tiền gia hạn phần mềm MISA cho Công ty CP phần mềm MISA với số tiền là 18.060.000 đồng bằng chuyển khoản.

Kế toán định khoản:

Nợ TK 331: 18.060.000 đồng.

Có TK 112: 18.060.000 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số 2.29), Giấy báo nợ (Biểu số 2.30) và các chứng từ có liên quan, kế toán thực hiện các bước sau trên phần mềm:

Biểu 2. 29. Hóa đơn GTGT số 00273248 ngày 11/12/2024



CÔNG TY CỔ PHẦN MISA
Mã số thuế (Tax code): 0101243150
Tầng 9 Tòa nhà Technosoft, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
Tài khoản ngân hàng vui lòng xem chi tiết tại : <https://www.misa.vn/thong-tin-thanh-toan>

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)
Ngày (Date) 11 tháng (month) 12 năm (year) 2024
Mã CQT (Code): 00FFB8E89CC2724DA5ACAB769F05CBC2FD

Ký hiệu (Serial): 1C24TMS
Số (Invoice No.): 00273248

Họ tên người mua hàng (Buyer):
Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU
Mã số thuế (Tax code): 0201893096
Địa chỉ (Address): Lô GH76-ĐA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đồng Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Căn cước công dân (Citizen identification):
Số hộ chiếu (Passport number):
Mã số ngân sách (Budget code):
Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK
Số tài khoản (Bank account):



STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Name of goods and services)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)	Thuế suất GTGT (VAT rate)	Tiền thuế GTGT (VAT Amount)
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Phần mềm AMIS Kế toán gói Enterprise từ năm thứ 2	Năm	3,00	6.020.000	18.060.000	KCT	0
Tổng hợp (In summary)		Thành tiền trước thuế GTGT (Total before VAT)		Tiền thuế GTGT (VAT amount)		Cộng tiền thanh toán (Total amount)	
Tổng tiền không kê khai thuế :							
Tổng tiền không chịu thuế GTGT :		18.060.000		0		18.060.000	
Tổng tiền chịu thuế suất 0% :							
Tổng tiền chịu thuế suất 5% :							
Tổng tiền chịu thuế suất 8% :							
Tổng tiền chịu thuế suất 10% :							
Tổng cộng (Total):		18.060.000		0		18.060.000	

Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words): Mười tám triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

Người mua hàng (Buyer)
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người bán hàng (Seller)
(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)
(E-signature, Digital signature)

Signature Valid

Ký bởi (Signed By): CÔNG TY CỔ PHẦN MISA

Ký ngày (Signing Date): 11/12/2024

Tra cứu tại Website (Search in website): <https://www.meinvoice.vn/tra-cuu> - Mã tra cứu hóa đơn (Invoice code): PQCNFDRJ0KPL
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) (You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)
Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 30. Giấy báo nợ của ngân hàng SHB ngày 11/12/2024



Đối tác tin cậy, giải pháp phù hợp

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

Ngày in/ Printed date: 09/09/2025
Số giao dịch/ Trans no: EB027686780001

GIẤY BÁO NỢ/ DEBIT SLIP
Ngày/ Date: 11/12/2024

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN/ PAYMENT
Tên tài khoản/ Customer name: CONG TY CO PHAN DAU TU XAY DUNG NANG LUONG A CHAU
Số tài khoản/ Account number: 3335557986
Mã số thuế/ CMT/ Taxcode/ IDCARD: 0201893096

Tổng số tiền bằng số/ Amount:
18,060,000 VND

ĐƠN VỊ THỤ HƯỞNG/BENEFICIARY
Tên tài khoản/ Customer name: Cong ty Co phan MISA
Số tài khoản/ Account number: M78999994247446
Tại ngân hàng/ With bank: Techcombank - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
Số tiền bằng chữ/ Amount in words: Mười tám triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng
Nội dung/ Content: CONG TY CO PHAN DAU TU XAY DUNG NANG LUONG A CHAU MST 0201893096
CHUYỂN TIỀN GIA HẠN GOI ENTERPRISE 3 NAM
Ký số bởi: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
Ngày ký: 09/09/2025
Xác thực bởi: VNPT-CA SHA2

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 1: Vào phân hệ Mua hàng:

Vào phân hệ Mua hàng chọn Trả tiền (Biểu 2.31)

Biểu 2. 31. Bước 1 của quy trình trả tiền nhà cung cấp bằng chuyển khoản trên phần mềm amis

KẾ TOÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

congty

Thực hiện hàng loạt

Lọc

01/01/2024-10/12/2025

Xóa điều kiện lọc

Tìm kiếm

Thêm

Thêm bằng AI

Quy trình

Biểu đồ

Đơn mua hàng

Hợp đồng mua hàng

Mua hàng

Nhận hóa đơn

Trả lại hàng mua

Giảm giá hàng mua

Xử lý hóa đơn đầu vào

Đổi chiều công nợ

Báo cáo

Khác

Trở lại AI

Tổng quan

Tiền mặt

Tiền gửi

Mua hàng

Bán hàng

Quản lý hóa đơn

Kho

Công cụ dụng cụ

Tài sản cố định

Tiền lương

Thuế

Giá thành

Kết nối với ngân hàng

Tổng hợp

Báo cáo

Phân tích tài chính

Quản lý mục

	Ngày hạch toán	Số chứng từ	Số hóa đơn	Nhà cung cấp	Tổng tiền thanh toán	Chi phí mua hàng	Giá trị nhập kho	TT nhận hóa đơn	TT thanh toán	Loại chi	Chức năng	
	11/12/2024	MH175	00273248	Công ty CP Phần mềm MISA	18.060.000	0	0	Đã nhận HĐ	Chưa thanh toán	Mua hàng	Trả tiền	
	10/12/2024	MH24-046	00000905	THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ...	4.001.800	0	0	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
	02/12/2024	MH24-045	7175739	TẬP DOANH NGHIỆP CÔNG...	300.000	0	0	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
	30/11/2024	MH24-044	00000008	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG...	4.960.083.024	0	0	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
	30/11/2024	MH24-043	00000011	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC AN GI INVESTMENT	3.997.907.683	0	0	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
	22/11/2024	MH173	00007269	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRÁNH TIỀN CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM	482.994.600	0	480.085.000	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
	22/11/2024	MH00284	299	BAO ĐÍ HẢI PHÒNG	6.321.479.989	0	0	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
	21/11/2024	MH00228	4099	CÔNG TY TNHH AN ĐIỂN HẢI PHÒNG	1.383.178.608	0	0	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
	15/11/2024	MH00231	2781	CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO ĐÍ HẢI PHÒNG	7.270.799.986	0	0	Đã nhận HĐ	Đã thanh toán	Mua hàng	Xem	
Tổng					47.982.544.970	0	448.240.000					
Tổng số: 96 bản ghi					100 bản ghi trên 1 trang Trước 1							
Chi tiết												
#	Mã hàng	Tên hàng	TK Chi phí	TK Tiền	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	% Thuế GTGT	Tiền thuế GTGT	Tiền thuế GTGT	Nhóm HĐ/M mua
1	DO	DO 0,055-II	6422	1181	lít	500,00	17.027,83	8.512.915	10	851.292	1.291	1
Tổng								500,00	8.512.915	851.292		
Tổng số: 1 bản ghi					20 bản ghi trên 1 trang Trước 1 Sau							

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 2: Thiết lập thông tin trả tiền nhà cung cấp theo hóa đơn:

Chọn Phương thức thanh toán: Ủy nhiệm chi

Chọn Nhà cung cấp cần trả tiền: Công ty CP phần mềm Misa.

Nhập Ngày trả tiền.

Nhấn nút **Trả tiền** (Biểu 2.32)

Biểu 2. 32. Bước 2 của quy trình trả tiền nhà cung cấp bằng chuyển khoản trên phần mềm amis

Trả tiền nhà cung cấp theo hóa đơn

Phương thức thanh toán: Ủy nhiệm chi

Nhà cung cấp: Công ty CP Phần mềm MISA

Nhân viên mua hàng: [Tên nhân viên]

Ngày trả tiền: 11/12/2024

Lấy dữ liệu

Chứng từ công nợ: Tìm theo số chứng từ, số hóa đơn

Ngày chứng từ	Số chứng từ	Ngày hóa đơn	Số hóa đơn	Diễn giải	Hạn thanh toán	Tổng nợ	Số căn nợ	Số trả	TK Phải trả	Điều khoản TT	Tỷ lệ CK (%)	Tiền chiết khấu
11/12/2024	MH175	11/12/2024	00273248	Mua hàng của Công ty CP Phần mềm MISA theo hóa đơn		18.060.000	18.060.000	18.060.000	331		0,00	0
Tổng						18.060.000	18.060.000	18.060.000				0

20 bản ghi trên 1 trang Trước 1 Sau

Activate Windows
Go to Settings to activate Windows

Hủy **Trả tiền**

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Bước 3: Hoàn tất chứng từ:

Nhấn **Cất** để lưu lại chứng từ trả tiền.

Phần mềm sẽ tự động hạch toán bút toán giảm trừ công nợ theo từng hóa đơn và ghi nhận vào tài khoản ngân hàng (Biểu 2.33).

Biểu 2. 33. Bước 2 của quy trình trả tiền nhà cung cấp bằng chuyển khoản trên phần mềm amis

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Sau khi hoàn thành nhập liệu. Số liệu sẽ tự động cập nhật vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.36), sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu 2.37), sổ cái TK tiền gửi ngân hàng (Biểu 2.38), sổ chi tiết, sổ cái các TK liên quan.

Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

Ví dụ 4: Ngày 19/12/2024, Công ty thanh toán tiền mua vật tư (gạch ốp lát...) cho Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng thương mại dịch vụ Đức Tài theo hóa đơn số 46 với số tiền là 281.543.040 đồng.

Kế toán định khoản:

Nợ TK 331: 281.543.040 đồng.

Có TK 112: 281.543.040 đồng.

Căn cứ vào Hóa đơn GTGT số 46 (Biểu số 2.34), Giấy báo có (Biểu số 2.35) và các chứng từ có liên quan, kế toán thực hiện các bước trên phần mềm tương tự như ví dụ 3, phần mềm sẽ tự động hạch toán bút toán giảm trừ công nợ theo từng hóa đơn và ghi nhận vào tài khoản ngân hàng.

Sau khi hoàn thành nhập liệu, số liệu sẽ tự động cập nhật vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.36), sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu 2.37), sổ cái TK tiền gửi ngân hàng (Biểu 2.38), sổ chi tiết, sổ cái các TK liên quan.

Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác kết chuyển, phần mềm sẽ tự động lấy số liệu vào Bảng cân đối số phát sinh và Báo cáo tài chính.

Biểu 2. 34. Hóa đơn GTGT số 46 ngày 16/12/2024

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 16 tháng 12 năm 2024

Mã của cơ quan thuế: 00BD6B137CCB56452289B75AE3D68DEBFB

Ký hiệu: IC24TDT

Số: 46

Tên đơn vị bán: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC TÀI

Mã số thuế: 0202010603

Địa chỉ: Số 213/193 Văn Cao, Phường Đồng Lâm, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: Email:

Số tài khoản: 2571100377009 Tại Ngân hàng MB - CN Hải Phòng

Tên người mua:

Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

Mã số thuế: 0201893096

Địa chỉ: Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đồng Hải I, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền chưa có thuế GTGT	Thuế suất	Tiền thuế GTGT	Thành tiền có thuế GTGT
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
1	Gạch ốp lát loại 1 KG01	Hộp	198	280.800	55.598.400	8%	4.447.872	60.046.272
2	Gạch lát nền mã 9213	Hộp	51	266.400	13.586.400	8%	1.086.912	14.673.312
3	Gạch mã 10011 Loại 1	Hộp	437	393.600	172.003.200	8%	13.760.256	185.763.456
4	Gạch mã 85001	Hộp	65	300.000	19.500.000	8%	1.560.000	21.060.000
Tổng tiền chưa có thuế GTGT:								260.688.000
Tổng số tiền thuế GTGT:								20.855.040
Tổng tiền thanh toán:								281.543.040

Số tiền viết bằng chữ: Hai trăm tám mươi một triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn không trăm bốn mươi đồng

Người mua hàng
(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng
(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC TÀI

Ngày ký: 16/12/2024 15:16:52

Trà cứu hóa đơn tại website: https://tracuhoaodon.minvoice.vn

Mã tra cứu: 60E9F413FEF03D90

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICE)Mã số dự dñy 2020E - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-Invoice - MST: 0106026493- SĐT : 0901 80 16 18)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 35. Giấy báo nợ của ngân hàng SHB ngày 19/12/2024



Đối tác tin cậy, giải pháp phù hợp

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

Ngày in/ Printed date: 09/09/2025

Số giao dịch/ Trans no: EB027998210001

GIẤY BÁO NỢ/ DEBIT SLIP

Ngày/ Date: 19/12/2024

ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN/ PAYMENT

Tên tài khoản/ Customer name: CONG TY CO PHAN DAU TU XAY DUNG NANG LUONG A CHAU

Số tài khoản/ Account number: 3335557986

Mã số thuế/ CMT/ Taxcode/ IDCard: 0201893096

Tổng số tiền bằng số/ Amount:

281,543,040 VND

ĐƠN VỊ THỤ HƯỞNG/BENEFICIARY

Tên tài khoản/ Customer name: DUC TAI TDC

Số tài khoản/ Account number: 2571100377009

Tại ngân hàng/ With bank: MB - Ngân hàng TMCP Quân Đội

Số tiền bằng chữ/ Amount in words: Hai trăm tám mươi một triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn không trăm bốn mươi đồng

Nội dung/ Content: CONG TY CO PHAN DAU TU XAY DUNG NANG LUONG A CHAU CHUYEN TIEN CHO

CONG TY DUC TAI

Ký số bởi: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

Ngày ký: 09/09/2025

Xác thực bởi: VNPT-CA SHA2

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 36. Trích sổ Nhật ký chung năm 2024 của Công ty Á Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU

Mẫu số: S03a-DNN

Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông Hải,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

(Ban hành theo Thông tư số
133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của
Bộ Tài chính)

SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Ngày tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Số hiệuTK đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	Ngày, tháng			Nợ	Có
A	B	C	D	H	1	2
						
01/10/2024	NTTK/24-041	01/10/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000003	1121.shb	3.494.551.410	
01/10/2024	NTTK/24-041	01/10/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000003	131		3.494.551.410
						
02/10/2024	UNC/24-077	02/10/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI NHẬT ANH theo hóa đơn 308	331	22.096.800	
02/10/2024	UNC/24-077	02/10/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI NHẬT ANH theo hóa đơn 308	1121.shb		22.096.800
						
01/11/2024	NTTK/24-067	01/11/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000004	1121.shb	2.047.325.544	

01/11/2024	NTTK/24-067	01/11/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000004	131		2.047.325.544
						
11/12/2024	UNC/24-110	11/12/2024	Trả tiền cho Công ty CP Phần mềm MISA theo hóa đơn 00273248	331	18.060.000	
11/12/2024	UNC/24-110	11/12/2024	Trả tiền cho Công ty CP Phần mềm MISA theo hóa đơn 00273248	1121.shb		18.060.000
11/12/2024	UNC/24-111	11/12/2024	Tạm ứng tiền cho CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ QUYẾT TIỀN	331	16.705.440	
11/12/2024	UNC/24-111	11/12/2024	Tạm ứng tiền cho CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ QUYẾT TIỀN	1121.shb		16.705.440
						
19/12/2024	UNC/24-125	19/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC TÀI theo hóa đơn 46	331	281.543.040	
19/12/2024	UNC/24-125	19/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC TÀI theo hóa đơn 46	1121.shb		281.543.040
						
Tổng cộng năm					408.781.378.026	408.781.378.026

- Sổ này có 95 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 95
- Ngày mở sổ:

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 37. Trích Sổ tiền gửi ngân hàng năm 2024 của Công ty Á Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

Mẫu số: S05-DNN

Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông Hải,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Mã số thuế: 0201893096

(Ban hành theo Thông tư số
133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016
của Bộ Tài chính)

SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG

Tài khoản: 112, Tài khoản ngân hàng: 3335557986 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội,
Năm 2024

Ngày tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	TK đối ứng	Số tiền			Ghi chú
	Số hiệu	Ngày tháng			Thu	Chi	Còn lại	
A	B	C	D	E	1	2	3	F
			Số dư đầu năm				1.475.624	
								
01/10/2024	NTTK/24-041	01/10/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000003	131	3.494.551.410		3.505.877.007	
02/10/2024	UNC/24-077	02/10/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI NHẬT ANH theo hóa đơn 308	331		22.096.800	3.483.780.207	
								

01/11/2024	NTTK/24-067	01/11/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000004	131	2.047.325.544		2.103.545.135	
								
11/12/2024	UNC/24-110	11/12/2024	Trả tiền cho Công ty CP Phần mềm MISA theo hóa đơn 00273248	331		18.060.000	431.854.849	
11/12/2024	UNC/24-111	11/12/2024	Tạm ứng tiền cho CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ QUYẾT TIỀN	331		16.705.440	415.149.409	
								
19/12/2024	UNC/24-125	19/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC TÀI theo hóa đơn 46	331		281.543.040	489.084.075	
								
Cộng nhóm: 3335557986 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội					15.151.258.505	15.038.005.137	114.728.992	
Tổng cộng năm					15.151.258.505	15.038.005.137	114.728.992	

- Sổ này có 06 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 06

- Ngày mở sổ:

Ngày tháng năm

**Người
lập biểu**

*(Ký, họ
tên)*

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 38. Trích Sổ cái tài khoản 112 của Công ty Á Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU

Mẫu số: S05-DNN

Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông
Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-
BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

Mã số thuế: 0201893096

SỔ CÁI

(Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung)

Năm 2024

Tài khoản: 112- Tiền Việt Nam

Đơn vị tính: VND

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày, tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			- Số dư đầu năm				377.756.562	
			- Số phát sinh trong năm					
								
01/10/2024	NTTK/24- 041	01/10/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000003			131	3.494.551.410	
								
02/10/2024	UNC/24- 077	02/10/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI NHẬT ANH theo hóa đơn 308			331		22.096.800
								
01/11/2024	NTTK/24- 067	01/11/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG theo hóa đơn 00000004			131	2.047.325.544	

11/12/2024	UNC/24-110	11/12/2024	Trả tiền cho Công ty CP Phần mềm MISA theo hóa đơn 00273248			331		18.060.000
19/12/2024	UNC/24-125	19/12/2024	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC TÀI theo hóa đơn 46			331		281.543.040
								
			- Cộng số phát sinh năm				30.055.829.438	29.745.999.244
			- Số dư cuối năm				687.586.756	

- Sổ này có 06 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 06

- Ngày mở sổ:

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

Biểu 2. 39. Bảng kê số dư ngân hàng năm 2024 của Công ty Á Châu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG
LƯỢNG Á CHÂU

Lô GH76-DA Petrolimex, số 358 Đà Nẵng, Phường Đông

Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Mã số thuế: 0201893096

BẢNG KÊ SỐ DƯ NGÂN HÀNG

Tài khoản: 1121, Năm 2024

STT	Tài khoản ngân hàng	Tên ngân hàng	Số dư đầu kỳ	Phát sinh Nợ	Phát sinh Có	Số dư cuối kỳ
1	78989998 999	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong		5.000.353	88.000	4.912.353
2	11661139 6888	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	5.773.452	10.903	811.800	4.972.555
3	19038088 888888	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	351.972.142	14.689.326.425	14.490.430.445	550.868.122
4	26111009 28888	Ngân hàng TMCP Quân đội	18.535.344	210.233.252	216.663.862	12.104.734
5	33355579 86	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	1.475.624	15.151.258.505	15.038.005.137	114.728.992
Tổng cộng năm			377.756.562	30.055.829.438	29.745.999.244	687.586.756

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Người lập biểu

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂNG LƯỢNG Á CHÂU

3.1. Đánh giá chung về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

3.1.1. Ưu điểm

❖ *Về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý:*

Bộ máy quản lý của Công ty nhìn chung hoạt động hiệu quả và thể hiện nhiều ưu điểm nổi bật.

Trước hết, cơ cấu tổ chức của Công ty được thiết kế tương đối rõ ràng, phân định cụ thể chức năng và nhiệm vụ của từng bộ phận, giúp quy trình điều hành diễn ra thuận lợi và hạn chế sự chồng chéo trong công việc.

Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn, khả năng ra quyết định nhanh chóng, phù hợp với điều kiện sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các phòng ban được duy trì khá nhịp nhàng, đảm bảo thông tin được truyền đạt kịp thời, hỗ trợ đắc lực cho công tác quản lý điều hành.

❖ *Về tổ chức bộ máy kế toán:*

Bộ máy kế toán của công ty nhìn chung được tổ chức khoa học và vận hành khá hiệu quả. Trước hết, cơ cấu nhân sự kế toán được phân công rõ ràng theo từng phần hành như kế toán tiền mặt, tiền lương; kế toán tiền gửi ngân hàng, công nợ; kế toán vật tư; kế toán TSCĐ... Sự phân nhiệm này giúp mỗi vị trí chịu trách nhiệm cụ thể, hạn chế tình trạng chồng chéo hoặc bỏ sót nghiệp vụ. Đội ngũ kế toán có trình độ chuyên môn vững vàng, nắm chắc các quy định pháp luật về tài chính - kế toán, đáp ứng được yêu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, công ty đã ứng dụng phần mềm kế toán hiện đại như Amis giúp tự động hóa nhiều khâu xử lý dữ liệu, nâng cao độ chính xác, giảm thiểu sai sót và rút ngắn thời gian hạch toán. Công tác lưu trữ chứng từ được thực hiện

tương đối đầy đủ và khoa học, đảm bảo thuận tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu khi cần thiết. Ngoài ra, bộ máy kế toán duy trì được sự phối hợp chặt chẽ với các phòng ban khác, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thu thập thông tin, lập báo cáo và hỗ trợ ban lãnh đạo trong việc đưa ra quyết định tài chính kịp thời. Những ưu điểm này góp phần đảm bảo tính minh bạch, chính xác và hiệu quả trong công tác kế toán của công ty.

❖ *Về chứng từ kế toán sử dụng*

Công ty sử dụng hệ thống chứng từ kế toán tương đối đầy đủ và tuân thủ theo quy định của chế độ kế toán hiện hành. Các loại chứng từ như phiếu thu, phiếu chi, giấy báo Có/Nợ ngân hàng, hóa đơn giá trị gia tăng, biên bản kiểm kê, biên bản đối chiếu công nợ... đều được lập đúng mẫu và đúng thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Việc kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp và hợp lý của chứng từ được bộ phận kế toán thực hiện trước khi ghi sổ, góp phần đảm bảo tính minh bạch và chính xác của thông tin tài chính. Hệ thống chứng từ được lưu trữ theo trình tự khoa học, phân loại theo từng phần hành kế toán, hỗ trợ thuận lợi cho việc tra cứu và đối chiếu khi cần thiết.

❖ *Về tài khoản và sổ sách kế toán sử dụng*

Hệ thống tài khoản và sổ sách kế toán được công ty sử dụng tuân thủ theo quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Việc vận dụng hệ thống tài khoản theo thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính được thực hiện đầy đủ và phù hợp với đặc điểm hoạt động của công ty. Các tài khoản được mở chi tiết theo yêu cầu quản lý như công nợ phải thu theo khách hàng, công nợ phải trả theo nhà cung cấp, chi tiết từng khoản mục chi phí... góp phần phản ánh rõ ràng tình hình tài chính và kết quả kinh doanh. Công ty cũng sử dụng hiệu quả phần mềm kế toán AMIS/MISA, giúp việc mở tài khoản chi tiết, theo dõi phát sinh và đối chiếu số liệu được thực hiện nhanh chóng, chính xác và đồng bộ.

Về hệ thống sổ sách kế toán, công ty tổ chức đầy đủ các loại sổ theo đúng hình thức kế toán áp dụng. Các sổ nhật ký, sổ cái và các sổ, thẻ kế toán chi tiết đều được lập và ghi chép theo đúng quy định. Số liệu trên sổ sách phản ánh chính xác các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác lập báo cáo tài chính và báo cáo quản trị. Công tác lưu trữ sổ sách được thực hiện khá khoa học,

sắp xếp theo từng phần hành và từng kỳ kế toán, thuận tiện cho việc kiểm tra và đối chiếu khi cần thiết.

❖ *Về hình thức sổ kế toán*

Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung. Đây là hình thức được sử dụng phổ biến trong nhiều doanh nghiệp nhờ tính linh hoạt và dễ áp dụng. Việc ghi chép theo Nhật ký chung giúp các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được phản ánh theo trình tự thời gian, đồng thời phân loại theo từng tài khoản liên quan, tạo thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu và tổng hợp số liệu. Hình thức này phù hợp với doanh nghiệp có số lượng nghiệp vụ tương đối lớn và đa dạng, bởi nó cho phép kết nối chặt chẽ giữa các sổ Nhật ký, sổ Cái và sổ chi tiết. Khi kết hợp với phần mềm kế toán Amis, việc ghi sổ theo Nhật ký chung càng trở nên hiệu quả, bởi phần mềm tự động liên kết các sổ, giảm thiểu sai sót và giúp kế toán tiết kiệm thời gian hạch toán. Dữ liệu kế toán được cập nhật kịp thời và đồng bộ, góp phần nâng cao độ chính xác của báo cáo tài chính

❖ *Về hạch toán kế toán*

Công tác hạch toán kế toán tại công ty nhìn chung được thực hiện đúng quy định và phản ánh khá đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Việc hạch toán tuân thủ nguyên tắc kế toán hiện hành, đảm bảo tính chính xác, trung thực và kịp thời của thông tin tài chính. Các nghiệp vụ được ghi nhận dựa trên hệ thống chứng từ hợp lệ và được phân loại đúng theo từng tài khoản phù hợp với bản chất của giao dịch. Nhờ ứng dụng phần mềm kế toán amis, quá trình hạch toán được tự động hóa ở nhiều khâu, giúp giảm thiểu sai sót, tăng tốc độ xử lý và đảm bảo sự liên kết giữa sổ Nhật ký, sổ Cái và sổ chi tiết. Số liệu kế toán được cập nhật liên tục, hỗ trợ tốt cho công tác lập báo cáo tài chính và báo cáo quản trị phục vụ ban lãnh đạo.

- Về hạch toán tiền gửi ngân hàng: Công ty sử dụng tài khoản 112 để phản ánh đầy đủ các nghiệp vụ thu - chi qua ngân hàng; các chứng từ như ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, séc, giấy báo Nợ, giấy báo Có... được tiếp nhận và lưu trữ theo trình tự rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra và đối chiếu. Việc thanh toán qua ngân hàng được ưu tiên cho các khoản chi lớn, giúp hạn chế rủi ro thanh toán bằng tiền mặt, đồng thời tăng cường tính an toàn và minh bạch trong quản lý tài chính. Kế toán thực hiện đối chiếu số dư tiền gửi với sao kê ngân hàng định kỳ

hàng tháng, đảm bảo số liệu ghi nhận trên sổ kế toán luôn khớp đúng với dữ liệu của ngân hàng.

- Về hạch toán tiền mặt: Công tác hạch toán tiền mặt tại công ty nhìn chung được thực hiện tương đối chặt chẽ và tuân thủ các quy định hiện hành. Doanh nghiệp đã mở sổ quỹ tiền mặt, sổ chi tiết tài khoản 111 và thực hiện ghi chép đầy đủ các nghiệp vụ thu - chi theo từng ngày, bảo đảm số liệu kế toán luôn bám sát thực tế biến động của quỹ. Quy trình lập và luân chuyển chứng từ như phiếu thu, phiếu chi, giấy đề nghị thanh toán... được thực hiện tương đối đầy đủ, có chữ ký kiểm soát của các bộ phận liên quan, góp phần hạn chế sai sót và gian lận trong quản lý quỹ.

3.1.2. Nhược điểm

Bên cạnh những ưu điểm trên thì công tác kế toán vốn bằng tiền của công ty cũng có những mặt hạn chế làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả công việc. Vì vậy cần phải phân tích những mặt hạn chế để có thể đưa ra những giải pháp khắc phục, giúp cho công việc đạt hiệu quả cao hơn.

❖ Kế toán không tiến hành kiểm kê quỹ định kỳ

Công ty không tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt hàng tháng, hàng quý mà đến cuối năm công ty mới tiến hành kiểm kê quỹ một lần điều này là không hợp lý vì lượng tiền mặt hàng tháng của công ty giao dịch lớn, việc kiểm tra không thường xuyên quỹ tiền mặt sẽ không phát hiện kịp thời sai sót nhầm lẫn hoặc các hành vi gian lận trong quản lý quỹ tiền mặt.

❖ Sử dụng nhiều tài khoản ngân hàng

Công ty đang sử dụng đồng thời năm tài khoản ngân hàng tại nhiều tổ chức tín dụng khác nhau, dẫn đến việc quản lý, đối chiếu và kiểm soát số liệu trở nên phức tạp, tốn thời gian và làm tăng nguy cơ sai sót trong hạch toán. Việc phân tán nguồn tiền vào quá nhiều tài khoản cũng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn, khó tối ưu dòng tiền và phát sinh thêm chi phí duy trì tài khoản cũng như phí dịch vụ ngân hàng.

❖ Chưa khai thác hết các tính năng của phần mềm kế toán

Mặc dù công ty đã triển khai phần mềm kế toán Amis nhằm hỗ trợ quản lý tài chính - kế toán, tuy nhiên việc khai thác các tính năng của hệ thống vẫn còn hạn chế, đặc biệt là chức năng kết nối trực tiếp với tài khoản ngân hàng. Hiện nay, kế

toán vẫn phải thực hiện nhiều thao tác thủ công như tải sao kê, nhập liệu giao dịch thu - chi và đối chiếu số dư, làm tăng khối lượng công việc và kéo dài thời gian xử lý. Việc không tích hợp dữ liệu ngân hàng với phần mềm khiến khả năng tự động đối soát, tự động cập nhật giao dịch và cảnh báo sai lệch chưa được phát huy, dẫn đến nguy cơ phát sinh sai sót trong ghi chép, đối chiếu. Điều này cho thấy doanh nghiệp chưa tận dụng hết lợi ích của hệ sinh thái Amis trong việc tối ưu hóa quy trình hạch toán vốn bằng tiền. Do đó, công ty cần xem xét triển khai đầy đủ tính năng kết nối ngân hàng điện tử nhằm giảm thao tác thủ công, nâng cao độ chính xác của thông tin, đồng thời tăng hiệu quả kiểm soát dòng tiền.

3.2. Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu

Qua thời gian thực tập tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu, căn cứ vào những tồn tại hiện nay trong công tác kế toán vốn bằng tiền, căn cứ vào quy định của Nhà nước và Bộ tài chính kết hợp với những lý luận đã được học tại trường, em xin nêu ra một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác vốn bằng tiền tại công ty như sau:

❖ Thứ nhất, hoàn thiện việc tăng cường hình thức thanh toán qua ngân hàng

Với xu hướng chung hiện nay là đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, với những khoản tiền lớn doanh nghiệp đã thanh toán qua hệ thống Ngân hàng theo quy định còn những khoản tiền có giá trị dưới 05 triệu đồng (năm triệu đồng) công ty vẫn thanh toán bằng tiền mặt mặc dù công ty có thể thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng. Điều này chưa tốt, bởi việc thanh toán các khoản tiền dù lớn hay nhỏ qua Ngân hàng có các ưu điểm sau:

- Tính nhanh chóng: Hiện nay hệ thống Ngân hàng phát triển trên toàn quốc, không chỉ các Ngân hàng Nhà nước mà còn có các Ngân hàng tư nhân. Với công nghệ hiện đại tiên tiến, việc chuyển tiền giữa các ngân hàng rất nhanh chóng và thuận lợi. Hơn nữa các doanh nghiệp đều mở tài khoản tại các Ngân hàng.

- Tính hiệu an toàn: Thanh toán qua các Ngân hàng sẽ đảm bảo an toàn cho quỹ tiền mặt, an toàn cho đồng tiền trong quá trình vận chuyển, tránh xảy ra mất cắp, gian lận, sai sót trong quá trình hạch toán.

- Tính hiệu quả: Mặt khác lượng tiền gửi Ngân hàng còn đảm bảo khả năng sinh lời của tiền.

- Tính pháp lý: Thanh toán qua ngân hàng với số tiền lớn theo quy định của nhà nước còn đảm bảo được tính vào chi phí hợp lý hợp lệ khi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

❖ *Thứ hai, hoàn thiện công tác quản lý quỹ tiền mặt*

Việc thực hiện kiểm kê quỹ vào cuối tháng hoặc đột xuất sẽ giúp công ty xác định được lượng tiền tồn quỹ và số thừa, thiếu so với sổ quỹ kịp thời. Trên cơ sở đó, tăng cường công tác quản lý quỹ và quy trách nhiệm vật chất. Khi tiến hành kiểm kê quỹ, phải lập ban kiểm kê quỹ.

Trước khi kiểm kê quỹ, Thủ quỹ phải ghi sổ quỹ, tất cả các phiếu thu, phiếu chi và tính số dư tồn quỹ đến thời điểm kiểm kê, mọi khoản chênh lệch quỹ đều phải báo cáo Giám đốc xem xét giải quyết.

Kiểm kê quỹ phải thực hiện khi có sự tham gia của các bên để đảm bảo tính khách quan.

Cách xử lý các trường hợp khi kiểm kê gặp phải:

+ Các khoản thiếu quỹ tiền mặt phát hiện khi kiểm kê:

- Chưa xác định rõ nguyên nhân, ghi:

Nợ TK 138 - Phải thu khác (1381) - Chưa xác định được nguyên nhân

Có TK 111 - Tiền mặt

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 138 - Phải thu khác (1388) - Đã xác định được nguyên nhân

Nợ TK 334 - Bắt bồi thường trừ vào lương.

Có TK 138 - Phải thu khác (1388)

+ Các khoản thừa quỹ tiền mặt phát hiện khi kiểm kê:

- Khi chưa xác định rõ nguyên nhân, kế toán ghi:

Nợ TK 111 - Tiền mặt

Có TK 338 - Phải trả, phải nộp khác (3381) - Chưa xác định được nguyên nhân

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 338 - Phải trả, phải nộp khác (3381)

Có TK 711 - Thu nhập khác

Có TK 338 - Phải trả, phải nộp khác (3388)

Việc kiểm kê quỹ phải được tiến hành định kỳ cuối tháng, khi cần thiết có thể kiểm kê đột xuất hoặc khi bàn giao quỹ và phải lập Bảng kiểm kê quỹ dùng cho VNĐ. Sau đây là Bảng kiểm kê quỹ (**Biểu 3.1**):

Kết quả kiểm kê đến hết ngày 31/12/2024

Biểu số 3. 1. Kết quả kiểm kê quỹ

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng
năng lượng Á Châu
Phòng Hải chính - Kế toán

Mẫu số: 08a - TT
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT- BTC
Ngày 26/8/2016 của Bộ tài chính)

BẢNG KIỂM KÊ QUỸ

(Dùng cho VNĐ)

Số: 01

Hôm nay, vào 16 giờ 30 ngày 31 tháng 12 năm 2024

Chúng tôi gồm:

- | | |
|-----------------------------|--------------------|
| 1. Bà: Cù Thị Lan | - Giám đốc Công ty |
| 2. Bà: Trần Thị Huệ | - Kế toán trưởng |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Thục Oanh | - Thủ quỹ |

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
<i>I</i>	<i>Số dư theo sổ quỹ:</i>		<i>1.690.672.668</i>

II	Số kiểm kê thực tế		1.690.672.000
1	Trong đó:		
2	- Loại: 500.000	2600	1.300.000.000
3	- Loại: 200.000	1500	300.000.000
4	- Loại: 100.000	550	55.000.000
5	- Loại: 50.000	650	32.500.000
6	- Loại: 20.000	100	2.000.000
7	- Loại: 10.000	102	1.020.000
8	- Loại: 5.000	25	125.000
9	- Loại: 2.000	13	26.000
10	- Loại: 1.000	1	1000
III	Chênh lệch (III = I – II)		668

- Lý do: Thiếu do tiền lẻ khi thanh toán

- Kết luận sau khi kiểm kê quỹ: Quỹ đủ

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Thủ quỹ

(Ký, họ tên)

Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ

(Ký, họ tên)

Nguồn: Phòng Hành chính kế toán Công ty Á Châu

❖ *Thứ ba: Tinh gọn số lượng tài khoản ngân hàng của Công ty*

Để tăng cường hiệu quả quản lý vốn bằng tiền và nâng cao chất lượng thông tin kế toán, công ty cần thực hiện tinh gọn số lượng tài khoản ngân hàng đang sử dụng. Hiện nay, việc duy trì đồng thời năm tài khoản tại nhiều ngân hàng khác nhau khiến công tác theo dõi, đối chiếu và hạch toán trở nên phức tạp, làm tăng nguy cơ sai lệch dữ liệu cũng như phát sinh chi phí duy trì không cần thiết. Do đó,

công ty nên tiến hành rà soát tần suất giao dịch, mục đích sử dụng và mức độ ưu tiên của từng tài khoản để xác định những tài khoản không còn phù hợp. Trên cơ sở đó, doanh nghiệp chỉ nên giữ lại khoảng 2–3 tài khoản ngân hàng phục vụ các nhóm giao dịch chủ yếu như thanh toán với nhà cung cấp, thu tiền bán hàng và trả lương cho người lao động. Việc tinh gọn này không chỉ giúp giảm chi phí quản lý tài chính, mà còn nâng cao tính minh bạch, rút ngắn thời gian đối chiếu ngân hàng và hỗ trợ kiểm soát nội bộ hiệu quả hơn. Đồng thời, doanh nghiệp cần xây dựng quy trình phân nhóm giao dịch cho từng tài khoản nhằm bảo đảm dòng tiền được tập trung và quản lý thống nhất.

❖ *Thứ tư: hoàn thiện việc ứng dụng phần mềm vào công tác kế toán*

Để nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm Amis trong quản lý vốn bằng tiền nói riêng và công tác kế toán nói chung, Công ty cần triển khai đồng bộ một số giải pháp như sau:

(1) Kích hoạt và cấu hình đầy đủ tính năng kết nối ngân hàng điện tử.

Công ty cần phối hợp với nhà cung cấp phần mềm để thiết lập việc liên thông giữa AMIS và các ngân hàng mà doanh nghiệp đang giao dịch. Hệ thống sẽ tự động cập nhật giao dịch thu - chi, nhận sao kê và thực hiện đối chiếu số dư, giúp giảm đáng kể thời gian và công sức của kế toán.

(2) Đào tạo chuyên sâu cho nhân viên kế toán

Công ty nên tổ chức các khóa hướng dẫn định kỳ, tập trung vào các phân hệ nâng cao như luân chuyển chứng từ điện tử, tự động hóa bút toán, đối chiếu ngân hàng, phân quyền truy cập... Việc nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm giúp kế toán khai thác tối đa tiện ích sẵn có.

(3) Chuẩn hóa quy trình luân chuyển và phê duyệt chứng từ trên phần mềm
Công ty cần ban hành quy trình làm việc thống nhất, yêu cầu tất cả chứng từ thu - chi, giấy báo Nợ/Có, hóa đơn... được nhập và phê duyệt trực tiếp trên hệ thống Amis thay vì xử lý thủ công. Điều này giúp tăng tính minh bạch và hạn chế thất lạc chứng từ.

(4) Tích hợp dữ liệu giữa kế toán và các bộ phận khác

Công ty có thể sử dụng tính năng kết nối giữa Amis và các phân hệ khác (bán hàng, kho, nhân sự - tiền lương) để giúp thông tin được cập nhật đồng bộ, giảm sai sót và hỗ trợ lập báo cáo nhanh chóng.

(5) Theo dõi, đánh giá định kỳ việc sử dụng phần mềm

Ban lãnh đạo và bộ phận kế toán cần định kỳ đánh giá mức độ sử dụng Amis, phát hiện những hạn chế và đề xuất cải tiến nhằm bảo đảm phần mềm được khai thác hiệu quả, liên tục và phù hợp với yêu cầu quản lý.

KẾT LUẬN

Vốn bằng tiền là một trong những phần hành kế toán quan trọng trong hệ thống hạch toán kế toán tại các doanh nghiệp. Công tác kế toán vốn bằng tiền giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống quản lý tài chính của doanh nghiệp, bởi đây là bộ phận phản ánh trực tiếp tình hình thu - chi và khả năng thanh toán của công ty. Thông qua quá trình nghiên cứu lý luận và phân tích thực trạng tại đơn vị, luận văn đã hệ thống hóa những nội dung cơ bản của kế toán vốn bằng tiền, đồng thời làm rõ những ưu điểm đạt được cũng như các tồn tại trong quá trình tổ chức hạch toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và quản lý chứng từ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh như hệ thống chứng từ tương đối đầy đủ, quy trình kiểm soát quỹ chặt chẽ và việc ứng dụng phần mềm kế toán đã mang lại hiệu quả nhất định, công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty vẫn còn những hạn chế cần khắc phục. Một số vấn đề nổi bật gồm: số lượng tài khoản ngân hàng duy trì quá nhiều, quy trình kiểm soát chứng từ chưa tối ưu và chưa khai thác đầy đủ các tính năng của phần mềm AMIS.

Kế toán vốn bằng tiền theo dõi chi tiết các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến tiền tệ, quan tâm đến dòng tiền; nhằm cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác về nguồn vốn của doanh nghiệp. Từ đó có biện pháp thích hợp, kịp thời nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền tại doanh nghiệp.

Khóa luận “Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu”, em đã được tìm hiểu thêm về công tác hạch toán kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng. Có thể nói, công tác hạch toán kế toán của công ty có những ưu điểm:

- + Bộ máy kế toán của công ty được tổ chức theo hình thức tập trung, khá gọn nhẹ nhưng có tính hoàn thiện tương đối cao, hoạt động nề nếp với quy trình làm việc khoa học.

- + Hệ thống sổ sách, tài khoản kế toán khoa học, tuân thủ đúng chế độ kế toán ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC.

Song cũng không tránh khỏi những hạn chế:

- + Về việc sử dụng tiền mặt trong thanh toán

+ Về công tác kiểm kê quỹ chưa thường xuyên, đúng quy định

Từ thực trạng nêu trên, đề tài đã đưa ra được một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu:

+ Hoàn thiện về việc sử dụng tiền mặt

+ Hoàn thiện về công tác kiểm kê quỹ

+ Hoàn thiện về công tác phân hành kế toán trên phần mềm

Các kiến nghị đề xuất đều xuất phát từ thực tế tại công ty nên có thực tế khả thi.

Cuối cùng, em xin chân thành cảm ơn cô giáo ***Ths. Nguyễn Thị Mai Linh*** cùng với Ban giám đốc và các cán bộ Phòng Tài chính - Kế toán Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu đã hướng dẫn tận tình trong quá trình em thực tập và tạo điều kiện cho em hoàn thành bài khóa luận của mình. ./.

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

Sinh viên

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ tài chính, Thông tư 133/2016/TT (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa*
2. Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng năng lượng Á Châu (2024), *Sổ sách kế toán Công ty*.
3. Tài liệu khác trên mạng internet.